

Nason
PL 4380
A1 K45++

NĂM THỨ BA / SỐ

118

19/8/1971

Khôi Hành

CHỦ NHIỆM,
ANH VIỆT TRẦN VĂN TRỌNG

TUẦN BÁO VĂN HỌC NGHỆ THUẬT RA NGÀY THỨ NĂM



NHỚ ĐÌNH HÙNG

NGUYỄN NHẬT DUẬT
ĐÌNH HÙNG, THI SỸ

*lưu như thụ
đình hùng, thơ tử sinh*

THỰC KHU: THƠ ĐÌNH HÙNG

CAO HUY KHANH

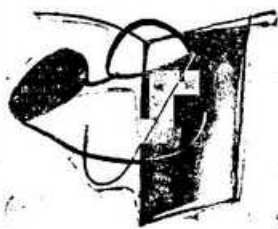
mắt không màu

BÌNH NGUYỄN LỘC

nghệ thuật di cư

truyện dài dương nghiễm mậu

d. h. lawrence



NGƯỜI VÀ VIỆC ng. xuân hoàng

ĐÌNH HÙNG, LẠNH MÙI RÊU

*Ơi nắng cả nhai mùi hương đã tho
Lạnh mùi rêu tăng đá nhớ chân đi
(Đường Vào Tỉnh Sử)*

KHI Cách Mạng tháng Tám, 1945 bùng nổ tôi mới lên bảy, và nếu lấy thời gian đó làm cái mốc thì Đình Hùng đã hai mươi lăm tuổi.

Hồi đó với chừng ấy tuổi, nỗi lo âu và thắc mắc nhất của tôi chính là tìm cho được dấu vết của cha mẹ và anh em tôi. Bởi vì cùng với trái lựu đạn đầu tiên nổ ở góc phố, lớp học tán loạn và thất lạc, đầy những đứa bé trong trường tiểu học là chúng tôi bay tan ra như những bụi phấn trong cơn lốc. Đến năm 1951, khi dời được căn trại quanh hiu dưới chân núi trở về thành phố, được cấp sách trở lại trường học như những đứa bé khác, tiếp tục lại lớp học rừng núi bỏ dở trong bóng tối và tiếng súng và nỗi sợ hãi, chúng tôi, những đứa đã lớn đầu trong một lớp học nhỏ khỏi sự chuyển tay nhau những bài thơ kháng chiến. Hữu Loan, Yên Theo, Trần Quang Dũng, Trần Hữu Thung, Tô Hữu, Chiến Hữu, Hoàng Cầm...

Tôi còn nhớ được cái giọng ngâm thơ đặc biệt của người sinh viên Hànội đi bộ đội Nam Long trong bài *Đêm Liên Hoan* của Hoàng Cầm,

Đầu nhập nhò như sóng bề ngang tâng

Tôi cũng không quên bài *Tây Tiến* của Quang Dũng, và mấy câu khác của ông trong một bài thơ mà tôi không còn nhớ tên.

Mai chị về em nhớ gì không

Mai chị về nhớ má em hồng

Đường đi không gió lòng sao lạnh

Bụi vương qua đầu mang nhớ mong

Nhưng thực tình, là tôi không hề nghe và biết đến một thi sĩ tên là Đình Hùng. Cho đến khi có cuộc di cư của người miền Bắc. Nhatrang hồi đó là một bến tàu trút và rải những người anh em ở xa.

Lớp học chúng tôi có thêm những người bạn mới. Nguyễn Quang Hà là một. Phạm Hùng và Hoàng thị Yến nữa. Những đứa trẻ của Hà Nội ra đi mang đến cho chúng tôi cái lạnh miền Bắc, hơi thở lạnh ai thời mới lớn và thơ ca.

Nguyễn Quang Hà hào hoa nhất, Phạm Hùng nhà thơ đau đớn vì mới tỉnh đầu tiên đã để lại thành phố tuổi nhỏ của anh, và Hoàng thị Yến ca sĩ đầu tiên hát cho chúng tôi nghe bài *Hương về Hà Nội* của Hoàng Dương.

Tôi yêu một Hà Nội cũ kỹ trong sách của Tự lực Văn Đoàn, nhưng tôi yêu hơn nữa một Hà Nội chia lìa ly tan xa cách của Mai Thảo. Thanh Tâm Tuyền.

Và một buổi tối, trên chuyến tàu suốt từ Nhatrang vào Saigon ở toa hạng ba trong bụi thang mù cùng với mùi hơi nóng của người và súc vật, Phạm Hùng (mà bây giờ tôi không biết anh đã đi đâu, ở nơi nào, đôi mắt lớn ấy mái tóc bông ấy, nụ cười buồn ấy...) đã ngâm cho chúng tôi nghe bài thơ của một người tên Đình Hùng. Đó là bài *Khi Mới Lớn* đối với tôi, Đình Hùng chính là Khi Mới Lớn. Đình Hùng Rực Rỡ như những ngôi sao trên trời, cao biết bao nhiêu so với những đốm lửa than bay ngược trên đầu chúng tôi tỏa từ toa mây thứ nhất của chuyến tàu Xuyên Việt Huế, Saigon. Khi Mới Lớn trở thành bài thơ ám ảnh nhất đời tôi.

Khi mới lớn, tuổi mười lăm mười bảy

Làm học trò, mắt sáng với môi tươi

Những lớp học trò trang nghiêm chẳng giữ được tâm hồn mình.

Đời thấp thoáng qua học đường nhỏ bé

Phố phường vui cuộc sống mới lên hoa

Ta ngồi nghe những tiếng thị thành xa

Hồn lơ đãng mộng ra ngoài cửa lớp

Và tâm hồn cũng không giữ được thể xác ham muốn một đời sống khác.

xem tiếp trang 14

thời sự văn nghe

TAN TRONG HƯƠNG LỬA CỦA HOÀI ĐIỆP TỬ

Trước đây vài năm nhóm Sông Hậu được nhiều người chú ý nhờ sự hoạt động đều đặn. Nhưng sau đó bỗng nhiên im lặng. Hồi rạ mới biết anh em trong nhóm phần nhiều nhập ngũ mỗi người một nơi thành ra khó hoạt động.

Năm nay, thấy nhà văn Phương Triều chịu khó tìm anh em... Anh đang cố cho Sông Hậu hồi sinh lại. Sau *«Sầu hương phần»* của anh, Phương Triều đang cho tên khuôn *«Tan trong hương lửa»* của Hoài Điệp Tử, tác phẩm này cũng do Sông Hậu xuất bản. Hay lắm, có đi tác giả *«Còn nhớ còn thương»* chờ Sông Hậu mà cạm *«nước»* thì cũng kỳ lắm.

ĐÊM ĐỌC THƠ THỦY NGUYỄN Ở BIÊN HÒA

Lúc 22 giờ đêm Chúa Nhật 25-7-71, Trung Ủy Nguyễn Duy Dang lúc nhà thơ Thủy Nguyễn đã tổ chức một buổi đọc thơ ra mắt thi phẩm *Khát Vọng* của anh tại quán cà phê Thanh, quốc lộ 1, Biên Hòa.

Hiện diện trong đêm thơ trên gồm một số người yêu thơ, các người làm thơ trẻ Nguyễn Tất Nhiên, Vũ Uyển Giang, Hoàng Lộc, Hoài Thanh, Nhất là có sự hiện diện của nhà thơ Diên Nghi, Ủy viên Thơ Hội văn nghệ sĩ Quân đội.

Buổi ra mắt *Khát Vọng* đã thành công đáng khích lệ. Có thể nói đây là đêm thơ quy tụ nhiều người và rộn rịp nhất từ trước tới nay ở Biên Hòa.

Buổi đọc thơ được chấm dứt vào lúc 24 giờ cùng ngày sau khi Vũ Uyển Giang cảm hứng trình bày một lúc 2 thi phẩm mới của anh.

(Quê Linh ghi)

SƠN NAM DIỄN THUYẾT

Sông chúa nhật 8.8 tại trụ sở Hội Văn bút VN số 107 Đoàn thị Diễm Saigon, nhà văn Sơn Nam đã diễn thuyết về đề tài *«Gilbert»* Trần Chánh Chiêu báo Lục tỉnh Tân Văn và Phong trào Duy Tân ở miền Nam. Buổi diễn thuyết, do Trung Tâm Văn bút VN tổ chức.

Từ *«Hương Rừng Cà Mau»*, Sơn Nam đã được coi một nhà văn đặc biệt có lối hành văn miền Nam. Anh được mến chuộng nhiều qua các tác phẩm chuyên khai thác trong kho tàng phong tục tập quán miền Nam. Hiện anh là một cây bút hàng đầu và sống một trăm phần trăm với nghề femiliteon. Buổi nói chuyện của anh đã lôi cuốn được sự thích thú của cả hai lớp tuổi già trẻ.

Qua 20 bài tình buồn gom lại thành Điểm ca 1, mà chúng tôi đã có lần nhắc đến. Nhóm Nguyễn Phụng chừng như thành công khá mạnh mẽ về tài chánh lẫn sự ủng hộ của giới yêu nhạc, nên đang chuẩn bị cho Điểm ca 2 ra lò.

Trong câu chuyện chúng tôi có thử hỏi thăm Điểm ca 2 sẽ có những gì trong ấy, thì được xem là đại diện của nhóm đáp: bí mật chưa thể tiết lộ được, ai cũng hiểu hiện nay phong trào ban nhạc đang cạnh tranh giữ lửa, nên giữ bí mật là phải. Chúc nhóm Nguyễn Phụng thành công mạnh, để tiếp tục đưa những bản nhạc xứng đáng và hồn người thưởng thức.

THÊM 1 TUẦN BÁO NHỊ ĐỒNG

Nhà văn Nhật Tiến làm chủ bút cho nhà báo Thiệu Nhi do Nguyễn Hùng Trương làm chủ nhiệm số ra mắt phát hành vào ngày 15-8-71. Ngay ở ngày số báo đầu tiên gặp



TUẦN BÁO VĂN HỌC NGHỆ THUẬT
RA NGÀY THỨ NĂM • CHỦ TRƯỞNG
HỘI VĂN NGHỆ SĨ QUÂN ĐỘI • GIẤY
PHÉP XUẤT BẢN SỐ 3581BT/BC
NGÀY 26-3-69 • TÒA SOẠN VÀ IRI
SỰ 225-227 PHẠM NGŨ LÃO SAIGON
ĐT: 25.863

Chủ Nhiệm:

ANH VIỆT TRẦN VĂN TRỌNG

Phụ Tá Chủ Nhiệm

HY VĂN

Chủ Bút:

ĐƯƠNG HÙNG CƯỜNG

Quản Lý:

HUỲNH VĂN MẠNH

Bộ Biên Tập:

HOÀNG NGỌC LIỀN - THẠCH

HÀ - ĐẶNG TRẦN HUÂN -

TINH VỆ - THẢO TRƯỜNG -

TRỊNH CUNG - DIÊN NGHI -

NGUYỄN NGỌC HẠNH - MAI

TRUNG TÌNH - TÔ KIỀU NGÂN

- NGUYỄN ĐỨC QUANG -

ĐƯƠNG TRỮ LA.

Minh Hòa:

NG. HỮU NHẬT • LƯU HUỲNH

TRUYỀN • NGUYỄN HẢI CHÍ

Thư ký Tòa soạn,

trình bày bìa, nội dung:

VIÊN LINH

- Bài không đăng không trả lại bản thảo dù có lời yêu cầu.
- Mỗi số 25đ. công sở giá gấp đôi.
- Truyện ngắn và tiểu luận viết cho K.H., từ lần đăng thứ hai, có trả nhuận bút.
- Từ nay chúng tôi sẽ dành hai ngày Thứ Tư và Thứ Sáu, từ 11 giờ đến 12 giờ, để trực tiếp trả nhuận bút các bạn có bài đăng trên K.H. tại Tòa Soạn. Xin liên lạc vào ngày giờ đó với biên báo Quản Lý hoặc Biên Báo Thư Ký Tòa Soạn. Các bạn ở xa chúng tôi sẽ gửi Bưu Phiếu.

mặt với làng, tuần báo Thiếu Nhi có tổ chức một buổi họp thân mật tại Trụ sở Trung tâm văn bút số 107 Đoàn thị Điểm Saigon.

Với tác giả « Những người áo trắng » « Chim hót trong lồng »... đủ đề giao tin tưởng vào các bậc phụ huynh về nội dung cũng như đường lối của tờ báo.

Xin trích dẫn dưới đây 1 đoạn thư ngỏ của nhóm chủ trương tuần báo Thiếu Nhi kính gửi Quý vị phụ huynh học sinh toàn quốc :

... « Chúng tôi tự biết lãnh vực sách báo của các em Thiếu Nhi vốn là một lãnh vực vô cùng khó khăn và tế nhị. Nhưng với hành trang không đầu bằng thiện chí và nỗ lực, chúng tôi hy vọng sẽ vượt qua những khó khăn để có thể dẫn dụ làm tròn được vai trò của mình trong nhiệm vụ chia sẻ với quý vị trách nhiệm giáo dục các em Thiếu nhi »...

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ANH NGHỆ THUẬT VN

Cuộc triển lãm hình ảnh Việt Nam quê hương mến yêu của Hội ảnh Nghệ thuật VN tuần qua đã được thành công mỹ mãn. Ngoài ra, nghe nói rằng Ngoại trưởng Trần văn Lãm có đến xem cuộc triển lãm này và có hứa sẽ in lại tất cả thành tập để phát hành ra ngoại quốc một ngày gần đây.

Đồng thời do sự tiết lộ của anh Lê văn Khoa, anh đã có dịp tiếp Đại tá Chủ tịch Hội VNSIQĐ, để nhờ Hội VNSIQĐ yểm trợ và cho mượn trụ sở của Hội số 72 Nguyễn Du để mở một lớp dạy Nhiếp ảnh. Theo lời anh Khoa, thì Đại tá Chủ tịch tức bèn bảo chủ nhiệm đã đồng ý trên nguyên tắc. Có lẽ lớp dạy nhiếp ảnh cũng sẽ được thực hiện nay mai.

ĐẶNG TRẦN HUÂN

TẤN CÔNG CHEYENNE CLUB

Lúc nhỏ tôi rất ghét phim cao bồi vì cho rằng loại phim này nhằm chán quan. Đi quán lại chỉ cười ngửa, bần sủng và đăm đá. Quán niệm của tôi bị một anh bạn già bác bỏ. Anh nói : « Phim cao bồi mới là phim khó đóng, phim để cho tài tử chứng tỏ tài năng của mình. Tài tử nổi danh nào ít nhất cũng phải qua gần cao bồi một lần. Clark Gable, Gary Cooper không sợ trường về loại này mà cũng đều thử qua một lần cho biết mùi đời »

CUÔNG NHÂN



GỬI CÁC « ĐĂNG ỨNG CỬ CẦU MAY »

Ai ơi đứng lại mà trông !
Kia đàn ứng cử lộn ông lộn thăng !
In hình, gửi thiệp lãng nhăng !
Ba hoa, khoác lác càng hăng hái già
Rất phượng quí quốc, tình ma
Bản buồn Phật, Chúa, lừa Cha, phẫn Thầy
Mồm còn lem lém khoe hay
Chuyên mần việc thiện, ăn chay, ở lành
Bàn tay nhớp nhúa, hôi tanh
Tâm hồn bi đỗi, lưu manh, tham tàn
Mặc ai đau khổ làm than
Mặc ai chết chóc, nát tan cửa nhà
Mặc ai đói rét, rên la
Đầu cơ, khai thác thầy ma làm giàu
Nghênh ngang cửa rộng, nhà cao
Quyền môn thì thụt ra vào kiếm xu
Đánh hơi thấy món « Chuồng Cu »
Ngồi không, đờp hit lu bù ngon ghê !
Vội vàng xoay ngón; đổi nghề

Tới bây giờ khi nghe tin Gene Kelly đóng phim cao bồi tôi lại thấy anh bạn tôi có lý.

Gene Kelly, một tài tử nổi danh về ca vũ năm nay 60 tuổi rồi mới quyết định đóng phim cao bồi đầu tiên để làm cao bồi già.

Người ta không thể quên Gene Kelly với những phim vũ vui về rộn ràng như « Le Pirate » « Chantons sous la pluie »... Thì với phim cao bồi chót đời của Kelly, phim « Attaque au Cheyenne Club » tài tử nổi danh này cũng lợi dụng sở trường của mình vào để vừa ca vũ vừa bần sủng tạo cho một khung cảnh cao bồi độc đáo.

Cùng đóng với Kelly trong « Tấn công Cheyenne Club » còn có những cao bồi thật sự như Henry Fonda, James Stewart. Nhưng những « ông » cao bồi này lại đóng vai hề.

NGƯỜI ĐÓT XÁC

Tại Prague, thủ đô Tiệp Khắc vào

năm 1940, một công nhân chuyên nghề hô thiêu các xác chết được nhà cầm quyền chú ý về sự làm việc mẫn cán của anh.

Anh được chính quyền mời tới. Sau khi chứng tỏ sự trung thành với chính quyền cai trị (khi đó là Đức quốc xã) anh được giao phó công tác thiêu hủy những xác chết tập thể.

Phim « người đốt xác », tác phẩm lạ lùng của tác giả Jurej Herz, là một cuốn phim ghê sợ, rùng rợn làm cho người xem lợm giọng. Nhưng cũng là một cuốn phim độc đáo, một cuốn phim dựa trên sự thực tàn bạo của con người đối con người.

CUỐN PHIM THỨ 120 CỦA WALSH

Kỳ công mới nhất của điện ảnh gia Raoul Walsh làm mọi người phải thần phục chắc phải là cuốn phim mới của ông mang tên « Come high and hell waters »

Nhào ra ứng cử, đi toe bip đời
Hứa nhăng, hứa cưới khơi khơi
May ra chó ngáp nhăm ruồi cũng nếm
Trong tay vốn sẵn đồng tiền
Thử xem thời vận xui, hên, ngại gì ?
Vi bằng bị lũ dân chề
Lái huôn thôi lại trở về lái buôn.

Loạn ly lảm nỏi đau buồn
Rặt loài ma quỷ mưu toan hại nôi
Rặt phường cướp thịt, tranh xôi
Đội danh « chính khứa », lõe đời kiếm ăn
Mấy lời nhẩn bợn bắt nhàn :
« Chờ hồng bip bọm thăng dân lúc này » !
« Thăng dân đất Việt hôm nay »
« Đã từng hiểu lũ mặt dày lưu manh »
« Liệu đường » phủ lĩnh « cho nhanh ! »
Mặt mo chạm phải « đồ sành » cũng tan
Chữ rằng : « Thiên bất dung gian » !

NHỮNG BỨC TRANH XÃ HỘI của HOÀNG HOA ĐIỆP tức VŨ VĂN HIỆT

I) ĐỜI SỐNG QUÂN, CÔNG

Đời sống vì dân cực thế ông ?
Điện hình khổ nhứt giới Quân, Công.
Lương, lã, giá vọt, tiền, hao hụt,
Vợ ốm, con đau, nợ chất chồng.
Kẻ vẫn đi làm còn túng quẫn,
Người về hưu trí cũng long đong.
Quân, Công vợ đói, con nheo nhóc,
Khan tiếng kêu, Trời có thấu không ?

Đây là cuốn phim thứ 120 của nhà điện ảnh Hoa Kỳ năm nay đã 84 tuổi, ấy là không kể một số phim khác mà ông tham dự thực hiện không nêu tên.

Để thực hiện cuốn phim cao bồi hồi hộp và hấp dẫn nói trên điện ảnh gia Walsh đã phải đích thân viết 300 trang chuyện phim.

Vào nghề cùng với Griffith năm 1905, điện ảnh gia chột mắt Raoul Walsh là một trong những ngôi sao sáng trong giới điện ảnh Hoa Kỳ.

Sở với ba điện ảnh chột mắt khác của Hoa Kỳ là John Ford, Fritz Lang và André le Toth thì Walsh là người trẻ nhất và hoạt động hăng nhất. Walsh thường tuyên bố về sự trẻ trung của mình :

— Bị quyết trẻ trung của tôi thật là giản dị : không bao giờ tôi hút thuốc, không uống một ly rượu nào và không hề biết tới gái trước năm 14 tuổi.

Chính trong thời gian quay phim « In Old Arizona » ông đã mất một mắt khi một con thỏ rừng nhảy lên kiếng xe của ông. Tuy buồn về chuyện đó nhưng cũng vì nó mà Walsh có lý do để đùa cợt.

Walsh kể lại rằng :

— Có lần tôi bảo John Ford rằng anh không nên giữ con mắt chột. Anh nên để cho tôi dùng phẫu thuật móc nó ra thì hơn. Vì câu nói ấy John Ford đã giận tôi mất một tháng.

Hãy tìm đọc :

KHOẢNG CÁCH

(truyện dài)

ĐỜI VÔ ĐỊNH

(truyện dài)

của nhà văn NGUYỄN VĂN NGỌC

Các bạn muốn : TÂY THI MẮT VÍA, HÀNG NGA GIẶT MÌNH

Muốn trở thành một giai nhân của thời đại này không khó đâu ! Phụ nhân Phó Tổng Thống, Kiều Chinh, Thẩm Thúy Hằng, Thanh Nga v.v... cũng đã sửa sắc đẹp !

Lần đầu tiên tại Việt Nam, một chuyên viên tốt nghiệp Học Viện Chuyên Khoa Thẩm Mỹ YAMANO Nhật Bản, đã hy sinh bí mật nghề nghiệp về sửa sắc đẹp, để tiết lộ mọi bí quyết giúp bạn gái tự mình phát triển — trau dồi — bảo vệ sắc đẹp ngay tại nhà. Phương pháp mới, dễ hiểu, ít tốn tiền nhất.

Đó là cuốn sách dày 320 trang 200 hình vẽ :

Đẹp, Đẹp, Đẹp

CHÀNG MUA TẶNG NÀNG — CHỒNG MUA TẶNG VỢ — BẠN MUA CHO BẠN
ĐÓ LÀ TẶNG PHẨM XÚNG ĐÁNG NHẤT

XIN CHÚ Ý : Để tránh lầm lẫn khi mua sách, các bạn hãy đòi đúng tên sách gồm 3 chữ « ĐEP, ĐEP, ĐEP.

NHỚ ĐẾN ĐÌNH HÙNG bây giờ là nhớ đến một thi sĩ theo nghĩa đầy đủ nhất của tiếng gọi "thi sĩ". Cũng có thể người ta nhớ đến Đình Hùng qua bút hiệu Hoài Diệp thứ Lang, tác giả những truyện dã sử ly kỳ đã một thời làm say mê các độc giả của nhật báo Tự Do. Nhưng thực ra bóng dáng tác giả những truyện dã sử này vẫn là bóng dáng của một thi sĩ với trí tưởng tượng dồi dào mạnh mẽ và bay bổng tuyệt vời, với lối diễn tả gợi nôi và phóng túng, trải rộng trong tác phẩm một không gian được hướng hoà tưởng, chứa đầy những hình ảnh diễm ảo và huyền hoặc, những nhân vật hào hùng, liêm liệt dị thường, tất cả những yếu tố đó cấu kết với nhau để làm toát ra một không khí thơ thật là thơ, thú vị và ghê rợn, quái đản và cụ thể. Văn Sĩ Hoài Diệp Thứ Lang—kể mơ màng nhìn về quá khứ lịch sử dân tộc—đã chuyển hơi thơ "Mê Hồn Ca" của thi sĩ Đình Hùng vào trong bầu không khí sống động của truyện dã sử. Yêu mến Hoài Diệp thứ Lang là yêu mến cái chất thơ (Đình Hùng) nơi tâm hồn chàng văn sĩ. Mặt khác, người ta có nhớ đến bút hiệu Thần Đẳng của đình Hùng cũng chỉ để nhìn nhận ở nơi thi sĩ một trí thông minh sắc bén, một khiếu nhận xét xác thực và tinh tế luôn luôn có một tinh thần uyển chuyển phù lên những bài thơ châm biếm xã hội của ông những bài hiện thực và hàm súc. Sống trước hết và sau cùng Đình Hùng vẫn là thi sĩ Đình Hùng thần nhất và phức tạp quá hai tập thơ "Mê Hồn Ca" (1954) và "Đường vào tình sử" (1961).

Đình Hùng là một thi sĩ. Nghĩa là ông chỉ cần có hai thi phẩm để thi phong của ông ngự trị trái tim bao nhiêu người đọc. Tiếng thơ Đình Hùng vang vọng hơn 15 năm nay trên thi đàn Việt Nam, bất chấp mọi luồng gió lạ từ tứ phương thổi tới ào ạt. Thôi những bài thơ tự do xuất hiện như cuồng phong thổi tới, cuốn phăng đi mất những vần thơ cổ điển ào một cuối cùng của vài nhà thơ tồn cổ nhạt nhẽo, điệu thất ngôn của Đình Hùng vẫn lừng lừng giữa trời thơ.

Vào lúc những rung cảm mới mẻ thời căng những câu thơ tự do vạm vỡ, đè bẹp những biểu hiện dở dang chấp vá của những bài thơ nổi chút hơi tàn vào dòng thơ tám chữ tiền chiến—nối tiếp Thế Lữ, Huy Cận, Chế Lan Viên, Huy Thông, vân vân—thơ tám chữ của Đình Hùng trái lại càng sáng ngời như một chuỗi ngọc bích trên tấm thảm thi ca. Tiềm lực của thơ Đình Hùng vẫn dồi dào, địa vị của thơ ông vẫn vững vàng trước những thế lực thi ca mới đang làm nghiêng chành mọi nỗ lực lèo lái thơ Việt Nam theo những dòng khác với dòng thơ Tự do. Mà "Mê Hồn Ca" và "Đường vào tình sử" đứng hẳn bên ngoài dòng thơ tự do đang lồi cuốn các thi nhân. Hai thi phẩm của Đình Hùng xác định cho tác giả một vị trí độc lập, biệt lập hoàn toàn như một căn nhà sàn cất theo lối của người Thượng giữa đô thị Saigon và—nếu coi tác phẩm của mỗi nhà thơ như sự phấn đấu cho một hình thái biểu hiện mới, bỏ rơi lại đằng sau những tác phẩm có trước—chúng hiện diện như hai tòa lâu đài cổ kính thách đố mọi ganh đua của những kiến trúc (thi ca) mới mẻ.

Và chúng vẫn có sức cuốn hút đặc biệt mãnh liệt đối với người thường ngoạn. Trong những năm 1954—1960 thơ "Mê Hồn Ca" là một âm ảnh đậm đà đối với giới đọc thơ. Từ năm 1961 về sau, "Đường vào tình sử" lại cho thấy một khía cạnh khác của thi phong Đình Hùng. Qua cả hai tác phẩm người đọc thấy mình được dẫn dắt từ cõi mộng này đến cõi mộng khác của tác giả. Mà hai cõi mộng đó vẫn là những cõi riêng của một tâm hồn thuần nhất. Đình Hùng qua hai tác phẩm vẫn như thiết là một Đình Hùng một lần cất tiếng hát khúc ca Mê Hồn và lần thứ hai hát khúc ca Tình Sử. Hồn thơ của thi nhân từ ngoại ca thời nguyên thủy, rồi tuyên xưng thần tượng, đến thoát lời chiêu niệm mở ra một vòm trời siêu thoát để sau cùng lạc vào cõi mê hồn trong nỗi say sưa ngây ngất; và sau khi đã thực hiện trọn vẹn cuộc hành trình vào cõi mê hồn, tiếng thơ Đình Hùng khám phá một cõi khác, tìm những kích thước

mới cho tâm hồn bằng cách rẽ sang một ngã đường khác, ngã đường của những truyện lòng, của niềm băng khuâng tiếc bươm ấy là đường vào tình sử. Từ cõi hồng hoang nguyên sơ man dã của những tâm hồn thô bạo nhưng thuần khiết, đến cõi diễm ảo huyền hoặc của những tâm hồn say đắm với tình yêu kỳ diệu, thi nhân vẫn liên tục là một kẻ mộng, một người mơ, thoát ly khỏi thực tại nhàn tản để đi tìm—hai lần—BẢN CHẤT TINH TUYỆT TUYỆT ĐỐI trong những cõi xa xăm. Do đó, Đình Hùng đã khiến người đọc thơ ông phải bàng hoàng trước nỗi bàng hoàng của ông, khi tâm hồn ông cuốn mình trong cơn lốc đam mê: tìm kiếm đối tượng duy nhất ở mỗi tác phẩm. Thái tập "Mê Hồn Ca" khởi mở cơn cuồng vọng của tâm hồn bực lửa khao khát đối tượng dị thường, đã dựng nên cả một "thế giới": thế giới man dã, và đã hát vang lời ngợi ca cuộc sống thời nguyên thủy, xưng tụng vẻ đẹp thô bạo của người bán khai. Con người thời nguyên thủy có tâm hồn chất phác hồn nhiên, dám sống và dám ước muốn những điều quái dị, dám

NGUYỄN NHẬT DUẬT



ĐÌNH HÙNG, THI SĨ

ngồng cuồng phá phách và tạo dựng tất cả bằng đôi tay chắc nịch, với trái tim quả cảm. Con người thời ban sơ đó mà "Mê Hồn Ca" gọi dậy giữa trời thơ, là con người bẻ gãy của thần linh, họ hàng của muôn thú, giao hòa sự sống với vũ trụ, bước đi—lang thang—giữa thiên nhiên bao la bằng những bước chân vạm vỡ, mạnh bạo. Con người đó bây giờ đang ngủ yên trong mỗi chúng ta. Nếu có khi nào hân hoan chỗi dậy, chúng ta sống hẳn, hẳn hiện hình giữa thế giới văn minh cơ khí này, thì hẳn xã hội chúng ta sẽ gọi hẳn là người man rợ. Khi đó cả cõi đời này sẽ trần trụi nhìn hẳn, kính hãi trước dáng vẻ quái dị của hẳn, và chính hẳn cũng ngỡ ngàng nhìn gương soi đối mới, hết thay đều xa lạ đến độ cứu thủ. Sau bờ ngõ, người man rợ sẽ giận dữ, điên cuồng, hăm giết, chộp từ và hủy hoại những chứng tích của văn minh đô thị, rồi thần nhiên hẳn sẽ đi sẽ bỏ đi xa khỏi cõi đời này, như "Bài ca man rợ" mở đầu tập "Mê Hồn Ca" cho thấy:

"Giữa hoang loạn của lâu đài, đình tạ,
Ta thần nhiên đi trở lại núi rừng.
Một mặt trời dầm máu xuống sau lưng."

Người man rợ trở về rừng sống giữa chúng ta bởi ma lực tạo dựng của ngôn ngữ "Mê Hồn Ca". Hiện hữu của thế giới man dã trong "Mê Hồn Ca" là một quyết thể mà thi sĩ đặt ra trước tinh thần con người ngày nay và chính quyết thể đó lại là nẩy nở của thế giới thực hữu này. Chính mối tương giao biến chứng đó giữa thế giới "Mê Hồn Ca" và thế giới chúng ta, là một sợi ràng buộc tâm hồn chúng ta với tập "Mê Hồn Ca". Hơn nữa sự diễn tả những ý tưởng thuần phác mà mãnh liệt của con người man rợ thời nguyên sơ trong "Mê Hồn Ca" bằng lời thơ Đình Hùng còn là sự tái tạo những ý nghĩa của một thời đã mất bằng một ngôn ngữ riêng biệt, với những tiếng chỉ thuần nhất, liên kết với nhau để dựng lại cả một thế giới nay không còn nữa: thiên nhiên huyền bí, lối hoang sơ, áo đầm hương rừng; khi núi bốc trên lưng, "mắt hung ác và hình dung cổ quái", lòng sơn dã, "Vượn lâm tuyên khóc rợn trắng khuya", hồn sơ cổ, toà văn thạch, hoa man dại, hồn cầm thú, tiếng cười man rợ, "Mùi cỏ lá bỏng thoảng hồn mong nhớ", non nước sơ sinh, lời châu thổ, khúc tuổi trắng già, đã hoa, trời ào điện sơn thần, "từng linh hồn đan đũa với hương hoa", Nước vô danh, Người mộng ảo, bày yêu quái, Thần Nữ, tượng linh thần, hồn lệ quỷ, hồn gỗ đá, hoa thanh quý, diễm sửu lạc hồn, huyền sử, vân vân và vân vân. Trời đất, thần linh, ma quỷ, người, muôn thú, cỏ hoa, tất cả hòa hợp, giao ứng với nhau tạo thành một vũ trụ "vũ trụ" "Mê Hồn Ca". Và những chữ dùng có một âm hưởng lạ lùng, kỳ thú đó chỉ để gọi ra một thế giới không còn nữa, một thế giới chứa đựng những ý nghĩa cũng không còn nữa. Phải chăng ngôn ngữ thơ của Đình Hùng trong "Mê Hồn Ca" cũng được tạo ra theo ý hướng "ban một ý nghĩa thuần khiết hơn nữa cho những tiếng đang trong các bộ lạc xưa" như Mallarmé đã gợi trong câu: "Donner un sens plus pur aux mots de la tribu"? Sức mê hoặc của tập thơ "Mê Hồn Ca" là ở chỗ ngôn ngữ đã được vận dụng và khai thác triệt để nhằm xây dựng và tô diễm một đối tượng duy nhất, bởi cả tập thơ chỉ có một đề tài trung tâm qua các bài khác nhau được gom lại, sự tạo dựng vì thế đã cung hiến một đối tượng đơn thuần mà phức tạp với chất liệu thật dồi dào, đầy màu sắc, đầy thanh âm. Lâu đài thơ "Mê Hồn Ca" đã được xây dựng với một dụng công kỹ thuật lớn lao và bằng một nghệ thuật đặc sắc như thế nên nó đứng là một lâu đài trơ vơ biệt lập; nhưng thật bền vững giữa không gian thơ Việt Nam trong những năm vừa qua, và do đó nó tỏa ra một sức cảm dỗ đặc biệt cả đối với thi nhân lẫn đối với giới thường ngoạn.

Từ "cuồng vọng" tạo dựng một thế giới man dã với "Mê Hồn Ca" đến những mộng tưởng rất dịu dàng như những cánh hoa rất mỏng manh dệt nên "Đường Vào Tình Sử", Đình Hùng đưa hồn mình tới một khúc quanh, nhưng con đường thơ vẫn liên tục không đứt quãng, ngôn ngữ thơ cũ không đứt mạch luân lưu. Đình Hùng tác giả "Đường vào tình sử" không còn trẻ như hồi đây cảm những bài thơ đầu tiên của thi tập "Mê Hồn Ca". Không còn thơ thơ mạnh bạo, hơi thơ dạt dội nữa. Nhưng vẫn tồn tại và được tiếp nối bởi thi phẩm mới niếm mơ ước cũ: tìm kiếm bản thể tinh thần tuyệt đối trong một cõi xa xăm, quay trở về thế giới xa xưa lần này là để bắt gặp lại những tình yêu ngọt,

(Xem tiếp trang 14)

<https://tieulun.hopto.org>

NHÌN TỪ LĂNG KÍNH Y QUAN HỌC...

Thanh niên trí thức Phan chu Trinh Huỳnh thục Kháng «lăng xê» kiểu tóc ngắn đẹp búi tóc củ hành cho quần chúng. Hai hiện tượng hai mối tương quan trí thức, quần chúng

Sức mạnh của Hoa Kỳ, ánh sáng của Văn minh Pháp v.v... trong mười mấy thế kỷ vừa qua đã đưa Tây phương, lên địa vị chủ nhân và nền Văn minh Hiện đại. Bởi vậy cho nên loài người đã phải chấp nhận những phong tục tập quán của Tây phương, chấp nhận y phục Tây phương, chấp nhận cả các lý thuyết chánh trị, chế độ và chánh thể của Tây phương. Tổ chức nền tảng quốc gia và xã hội dựa vào những nguyên tắc chỉ đạo do Tây phương đề ra...

Nhưng sau Thế Chiến II, Bom khinh khí và Máy tính điện tử cùng với một nền học thuật, một phương pháp quản trị xã hội do Máy tính điện tử đề ra đã đẩy nền văn minh Tây phương vào trạng thái khủng hoảng, mà nạn nhân trước tiên và bắt buộc bao giờ cũng là thanh niên Tây phương.

Cụ thể, thanh niên Tây phương chưa hết kinh hoàng vì thảm họa thế chiến II, chưa hết ghê rợn vì những sự hãi hùng do các quái thai «Quốc xã Đức, con cháu của một dân tộc vững vàng về Triết học» ác thú hóa, gây nên lại bị ám ảnh về cái tai nạn khủng khiếp hơn nữa là Bom khinh khí đè nặng lên cuộc sống. Hết lo đói rách trong một Âu châu tái thiết nhanh chóng nhưng luôn luôn bị chiến tranh lạnh giữa hai nước có Bom Nguyên Tử và khinh khí đều đóng vai trò đàn anh các nước Âu Châu, đám thanh niên Âu Châu đâm ra bị quan trước những rạn nứt về chính trị, văn hóa xã hội.

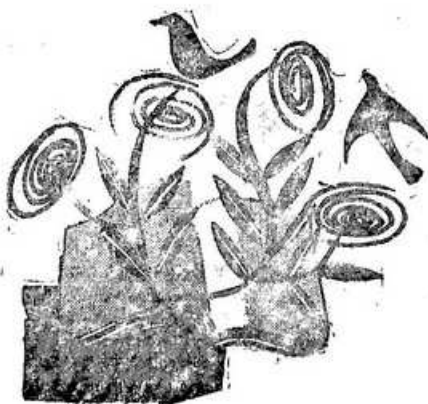
Sự bị quan ấy được cụ thể hóa bằng nhiều cách trên nhiều lãnh vực đã phản ánh tinh thần phủ nhận xã hội của thanh niên Âu châu đang nổi giận...

Đám thanh niên nổi giận nói trên đã phản ứng lại xã hội một cách rõ rệt.

— Bằng cách tìm một lối thoát mới cho tư tưởng vượt ra ngoài luân lý Thiên chúa giáo và luân lý Mác xít với người dẫn đường do cặp Jean Paul Sartre và Simone de Beauvoir tự diễn với thuyết Existentialisme.

— Bằng cách trở về đời sống thiên nhiên rất được dân Hoa Kỳ «cha» của mấy mớ cây nghệ hăm mộ.

— Và bằng mọi cách khác có ý nghĩa làm ngược lại số đông đang duy trì các khuôn thước cũ:



Chọn những kiểu mẫu và màu sắc cho Y quan: giấy mũ, sắc, thất lỏng áo quần cho đến đầu tóc chỉ có ý nghĩa chống lại y phục kiểu mẫu có tính chất công thức của xã hội và đồng thời nói lên được cái ý muốn «chửi cha» tất cả những gì là khuôn mẫu của xã hội cũ.

Như đầu tóc phải để dài và tự nhiên để chống lại râu tóc phải cắt ngắn cao sạch mẫu mực của xã hội cũ...

Như Sơ mi phải may vải màu, vải hoa sắc rõ kiểu cò cao độ, quần thực chất ống rồi lại thực rộng của thanh niên, ngược lại với sơ mi trắng cổ cứng và đồ lớn bên ngoài kích tấc vừa phải của xã hội cũ...

Tất cả những yếu tố nêu ở trên phản ánh rõ ràng sự phản nộ của thanh niên Âu Châu, sự phản nộ đã đề ra 1001 hình thức phản kháng phủ nhận xã hội của thanh niên Âu tây mà hình thức cao độ nhất là lối sống hippy do nhóm Hippie Công xã heo đang thí nghiệm ở Alifornia trong đó các nguyên tắc: từ chối lao động, từ chối cái lối sống lấy lao động làm nền tảng, từ chối các luật lệ từ chối mọi quy ước của xã hội Văn minh.

II

MỐT CẮT TÓC NGẮN, ĐẸP BÚI TÓC CỦA CÁC CHÀNG TRÍ THỨC PHAN CHU TRINH HUỖNH THỤC KHÁNH, ÁO LÊ MUR CỦA TRÍ THỨC

Lập trường phủ nhận xã hội nói trên, của người thanh niên, được phản ánh một cách cụ thể và dễ thấy, dễ hiểu đối với mọi người. Dưới mắt nhà Y quan học, chính con người của người thanh niên sẽ phản ánh trung thực Cái Nhìn của đương sự đối với xã hội một cách trung thực nhất. Vậy, nhìn vào người thanh niên Việt nam thuộc thành phần trí thức, nhà Y quan học sẽ thấy gì?

Dựa những yếu tố trí thức khác và dựa vào những nguyên tắc của các bộ môn khác, nghĩa Y quan học hiểu được rằng người thanh niên Việt nam phải nổi giận đối với xã hội và nổi giận đối với thế hệ cha anh hơn bất kỳ thanh niên một nước nào khác.

Và dựa vào sự hoan nghênh của một quần chúng nông nghiệp dành cho giới nghệ sỹ trẻ VN đang cung cấp cho Tai và Mắt họ những món ăn tinh thần của quần chúng phần nộ tây phương như Âm nhạc và lẽ lối trình tấu Âm nhạc nổi giận, như tóc tai vầy phục của giới nghệ sỹ trẻ VN chưa đủ cái

hiểu biết và chưa có được những rung động của quần chúng trẻ Tây phương để kết luận rằng giới nghệ sỹ trẻ mang lối người thanh niên nổi giận Tây phương được hoan nghênh chỉ vì họ đem đến cho quần chúng trẻ những tiết điệu và bình ảnh gợi lên được ý niệm phản nộ ý niệm phủ nhận xã hội trong nội tâm của họ bằng những kiến thức về y phục.

Nhà y quan học có thể quả quyết rằng, thanh niên trí thức Việt nam quả thực không nắm được tâm trạng của quần chúng trẻ và sống riêng biệt không liên hệ với bộ phận thanh thị và không hề biết bộ phận nông thôn của quần chúng xuyên qua các hiện tượng và Y quan trước mắt mọi người.

Chẳng những thế mà thôi, quần chúng trẻ Việt nam nói chung gồm hai bộ phận biệt lập là quần chúng trẻ thành thị và quần chúng trẻ nông thôn đều coi thường thành phần trí thức lãnh đạo một khi thiếu số này chạy theo quần chúng ra mặt trận hầu hết mọi phương diện, nếu chúng ta xét cái tương quan giữa thanh niên với thanh niên qua Y quan học, bằng cách xét y phục và ý nghĩa của nó.

Ngày trước, thiếu số THU SINH ưu tú của quần chúng trẻ mặc nhiên là chủ nhân của các kiểu mẫu quần áo của nam giới. Quần chúng thanh niên NAM đều lấy quần áo của thu sinh và quần chúng nữ đã theo thiếu số mẫu thư về cách phục sức, từ cái nón quai thao và nón bài thơ, khăn nhiều tóc bỏ đuôi gà, yếm thắm khuyên vàng xà tích bạc, tùy theo địa phương.

Quyền «lăng xê» một của trí thức VN, vẫn còn tồn tại dễ dàng trong xã hội nông nghiệp đói khổ quần chúng trẻ bắt buộc phải dành quyền «lăng xê» một cho trí thức có điều kiện và phương tiện cho tới khi chiếm tranh Việt Pháp chấm dứt. Nhưng mãi tới gần đây chừng năm bảy năm trở lại, quyền lãnh đạo chính trị cũng như quyền «lăng xê» một của trí thức mới bị quần chúng trẻ thu hồi một cách rõ rệt. Nói khác đi, việc trí thức không còn giữ quyền «lăng xê» một như thanh niên thượng lưu đã đi đầu trong việc chọn lựa áo phục cho quần chúng trẻ đi theo như các thu sinh khoa bảng Phan chu Trinh và Huỳnh thục Kháng đã xướng ra việc cắt tóc ngắn và đẹp cái búi tóc củ hành, là những hiện tượng báo động rằng quyền lãnh đạo chính trị của trí thức cũng sắp bị thu hồi trở lại.

Đây là một sự thực rõ rệt có ý nghĩa chứng minh rằng trí thức không còn đại diện cho quần chúng trẻ, tâm

trạng của trí thức và tôn trọng của quần chúng trẻ không còn là một.

Và khi trí thức không còn có một tâm tượng với quần chúng, khi thanh niên trí thức không nói lên được những khắc khổ hy vọng những đau khổ thất vọng và phần nợ của quần chúng thì làm sao coi lãnh đạo được quần chúng?

Chính cái chìa khóa Y quan học đã cho phép chúng ta đưa ra cái kết luận đáng buồn là thanh trí thức niên không còn tiên biểu cho quần chúng trẻ xuyên qua hiện tượng Mim Jupe trong xã hội V.N.

Như đã trình bày, các cu Phan Chu Trinh Huỳnh thục kháng đã «lãng xê» một tóc ngắn, cắt bỏ cái búi tóc củ hành; thanh niên thượng lưu «lãng xê» áo quần âu phục, nữ giới thượng lưu «lãng xê» một mặc quần bó váy, mặc áo tân thời «Le Mur»;

III

VÀ MỘT MINI JUPE ẠO QUẦN CHÚNG TRẺ CHỌN LỰA

Còn bây giờ Mini jupe xuất hiện trước hết ở các phòng trà, sân khấu rồi lan tràn ra đường phố trước, trước cái nhìn phản ảnh chừng 3/10 khinh bỉ 7/10 thêm muốn của giới nữ lưu trẻ và trí thức rất thông thạo trong việc vận dụng cái lợi khi vô định là sắc đẹp, xác thịt trước sự lên án rất yếu ớt của nữ thanh niên trí thức, lên án chiếu lệ. Nghiêm khắc lên án Mini jupe họa chăng chỉ có thiếu số nữ lưu trí thức đã chiếu kính hiển vi và đem hết sách vở về Mỹ thuật ra nghiên cứu cũng không thấy nói cặp chân voi cong vòng và khảm xà cừ của mình một yếu tố thẩm mỹ nào hết. Còn đa số nữ lưu trí thức thì đầu hàng rất nhanh chóng để dành quyền chủ nhân Mini jupe, rất đẹp với những cặp đùi và những nét mặt con nhà lành trước nhĩa quần của người Việt nam chỉ khoái nhưng không am, các kiểu mẫu-Mini jupe đầy chất ngô ngáo và cây thế tiền USAID «à la Mai Lê Huyền»

Nạn giới trí thức cũng vậy. Những câu A, B, C chính là đại diện cho phần số thanh niên đã lên án kịch liệt lối y phục sỡ mĩ màu đỏ, màu xanh, lên án loại dây để nhỏ gót cao lên án cái đầu tóc che kín gáy vốn là lối tóc tai, áo quần được thanh niên thanh niên do cái ông gọi là nghệ sỹ Hùng Cường đón nhận trước hết, đón nhận hăng say. Ngược lại, thanh niên trí thức bị những cái gọi là tinh thần chống văn hóa đời trưư Mỹ ngăn cản không cho phép chọn lựa kiểu đầu tóc áo quần dây dép nói trên. Những sự chống đối này chỉ có tính chất chiếu lệ vì thanh niên trí thức sau đó cũng chấp nhận ngay kiểu ăn mặc thiếu chất văn hóa này một cách nhanh chóng...

Sự thực dễ thấy nhưng không mấy ai chú ý này, dưới mắt nhà quan sát nắm vững các nguyên tắc Y quan học, lại chính là những yếu tố có hiệu lực đánh bại những lập luận của các nhà cao cái khả năng lãnh đạo đối đầu của thanh niên trí thức và chứng minh một cách hùng hồn rằng.

Địa vị những nhân vật lãnh đạo trong lòng quần chúng trẻ chỉ cao hơn địa vị của các ông dân biểu trong lòng dân chút xíu mà thôi. Nghĩa là giới lãnh đạo thanh niên từ chức ngày hôm nay quả là anh em ruột thịt với các ông dân biểu, xứng đáng để nối nghiệp các ông dân biểu trong tương lai.

NGÔ XUÂN HẬU

BOẢN KHÚC

1
từ tôi tập tành vào đời
đường như nhân thế cũng ngời hào quang
áo bay trong nắng rỡ ràng
tóc buông như thả thiêng đường nổi trôi
gió lay hồn cũng hồi hồi
thoảng hơi thở nhẹ cũng lời tình si
mắt môi đường cũng thăm thì
tôi mê đắm cả đường đi lối về
giật mình vụt tỉnh cơn mê
thì ra tôi cũng tên hề nhĩ nhô

2
từ tôi quẩy nhò về rừng
nghe trăm con suối đổ từng giòng châu
vàng thu biển lá rục màu
qua khe lòng muốn rung sâu xuống trường
cây nghiêng tránh gió loạn cuồng
tôi đi bỏ lại thiêng đường đó em
nổi lòng hầy gắng mà quên
coi như mai sáng hết đêm lại hồng
đỉnh mù tượng đá ngời trông
bay bay lá đỏ ấp lòng lũng hoang

3
từ tôi chớ hạn đắm hồn
đường như sông nước cũng hồn chôn trôi
lênh đênh một đám cỏ gồi
vật vờ khắp bến lại xuôi về nguồn
sóng xô sóng vỗ sóng buồn
tôi quên tôi nhớ tôi thương tôi sầu
mai nguyên làm kiếp hải âu
đi tìm hoang đảo vui đầu mà tu

4
từ tôi thể trữu muốn phiến
băng miền sa mạc ùng điên bão về
cát bay cát rêu nào nề
ném muốn hạt nhớ hồn bề vi vu
hơi môn kèn đã về bu
chong chong mỏ nhọn xuống khu mỗi sâu
lạc đà đã bỏ đi đầu
mình tôi đứng giữa vuốt sâu điệp hồn
mù mù gió lộng từng cơn
tôi mơ mơ thấy chấp chớn cánh bay
hồn nào em bỏ lại đây
bỗng dưng tôi biến thành cây xương rồng

5
từ tôi cống mộng về trời
trên muôn sao sáng vọng lời hoan ca
tinh cầu tit tập mù sa
đường như cũng muốn sà sà ghé thăm
thơ về nghĩ cõi muôn năm
bao nhiêu khổ não đã ngoài tầm tay
hồn giờ như khói như mây
bay bay trên cả những ngày tháng năm
về trời mới hết ban khoan
hình như tôi đã vờ nằm ngủ mơ
bây giờ bàng bạc toàn thơ
tôi sav sưa viết tựa hồ như không

6
từ tôi tái nhập cuộc đời
đường như phố thị cũng mời mọc thăm
cỏ cây như cũng tần ngần
nắng không nở quá mưa phân vân về
gió đàn kẻ lá tí tề
chim non cất cách nhẹ xé dịch miền
trên cành riu rít vành khuyên
dưới cầu giòng nước êm êm mạn thuyền
oanh vàng đã đậu ngoài hiên
sơn ca đã bỏ những miền hoang vu
về đời trời chơm vào thu
nghe muôn sâu hận đã vù lên cao



VIÊM TỊNH

BÓNG XẾ
ta nghe hồn đã mộng rồi
cuộc trăm năm cũ chiều thôi một lần
se sua chi góc căn phần
đêm khuya còn chút bàng khuâng
vời linh

rồi ra mình có một mình
ai cùng hiệp lữ mà sinh ngâm ngợi
một thân tách bến đầy vui
thuyền xa ra ngọn triêu khơi mị mị
tìm chẳng còn nữa hơi thừa
vời dư âm vọng lời thừa biệt từ



NGUYỄN LƯƠNG VY lục bát

THÀNH TAI
tặng HMT
bước về chín đỏ cây xanh
chín thêm trắng lục chín nhanh xuống đời
chín mười năm cũ xa xôi
hôm nay tôi thấy tôi ngồi lom khom
chiều đi đỏ hôn biết còn tôi chẳng

CẢM NGHĨ
những chiều những vết dao đâm
tôi đưa lưỡi liếm hết tâm hồn mình
nghe như rừng biển rung rinh
nghe như trái đất chuyển mình tan mau
bước đi nhẹ hẫng chân sâu
mong cái chết chắt đầu tôi ra



THƠ ĐÌNH HÙNG

VÀ NIỀM MƠ CỦA MỘT KẺ ĐANG TỬ

I.

CÁCH đây bốn năm năm 1967 — còn ở nơi một quán trấn buồn bã, có độc ngoài Trung phần, tin Đình Hùng chết lan đến bên tôi, tôi chẳng thấy một mây may xúc động nào — dù một nửa phần triệu phần từ ít nhất đi nữa — nếu như không có một thời gian sau, tôi quyết định rời biệt cái quán ly đó, tôi bắt đầu sống lang thang ở nhiều thành phố khác nhau. Một buổi chiều cuối mùa xuân năm 1968, trong một bôtel lạnh lẽo ở Đà Lạt, tình cờ vô trong xách hành lý những sách vở cũ kỹ mà tôi vẫn thường mang theo, dù góc bề chán trời nào, đây là tập MÊ HỒN CA, tôi đã đọc say mê nó, đọc ngấu ngiến trong nỗi tẻ điệp còn lại trên mặt đất hoang vắng này, và từ đây, tôi trở thành một kẻ « quen lớn » thiết thực với thi ca Đình Hùng, bởi biết bao là những kinh dị tấu nhịp trong lòng tôi, kèm theo nu cười tang hoang vô bờ ở thơ Đình Hùng một thời kỳ thi ca thần diệu.

Trong thế giới của mộng mị này, cảnh tượng suốt cuộc đời tôi là chỉ đeo đuổi đến cùng những mộng mị đó, song vẫn bị những thoải bộ của hư vô liên đới nhau, tác động sau lưng một ma lực chưa từng có của một cô liên lạc mặt hoàn toàn — lạ mặt trong sự hiện hữu thù hận. Cuối cùng như thế là những bi thiết tã định, khơi nguồn bóng hồng của chân trời thi ca bất tử. Không có nơi nào trong tôi, trong mỗi tế bào sinh động là không có niềm mơ ước bất tử đời đời của thi ca cả, tuy nhiên mỗi tình đậm đà mang nặng ấy của một cô liên ngừng trên mọi mặt: chuyển biến của góc cạnh một tâm hồn nổi loạn, như thế cả cuộc phục sinh lành kín tinh, thấy được trong thế giới nội tại siêu hình. Nhiều lần, tôi định phải đập tan đi, phải nằm xuống vĩnh cửu, hay cho nó trôi đi, trôi đi tất cả, xuống một con sông thăm thẳm biệt mù nào đó... Nhưng lạ lùng quá đời, những điều ấy không ngược lại, khuyên nhủ trong tôi một chút nài giúp những điều khổn kiếp ấy, cũng chỉ vì tôi đã trải qua quá thân thiết một thời kỳ niên thiếu quanh hiu, thời kỳ niên thiếu chỉ nhìn thấy mặt đất tan hoang mớ rộng, chừng như là tất cả mọi điều ở trần gian này đột ngột dừng lại, đột ngột quay tít, đã tổng hợp nơi tôi một con người sống trên mền ở những ảo tưởng thực tại và ở sự kỳ diệu tuyệt đối của thi ca.

Và Đình Hùng đã gây trong tôi một thái độ kinh tin thật lạ lùng, như những khởi dẫn giấc mộng man rợ trong suốt thời gian tôi phải yêu mến trần gian có liên này, đem lại trong ấy đời chung, cách sống. Ồi, biết bao những quái đăng đời đời đã đón nhập, đã gieo gọi.

*lòng đã khác ta trở về đó thì
bỏ thiên nhiên huyền bí của ta xưa
bóng ta đi trùm khắp lối hoang sơ
và chán bước nghe chuyển rung đời sống.*
(bài ca man rợ, MHC)

Trong thế giới của ảo mộng là thế giới nuôi dưỡng những sinh lực sáng tạo, với ý niệm khuôn thước gương mẫu đó tôi muốn soi sáng chất người điều đứng trên một bề mặt trái đất đầy những mây trắng, những cô liệu vạn đại, và mỗi bước đi là hư vô đã trùm kín. Hơi hóm nặng nề trong một thế giới phi lý, quyền năng của trò chơi bi tráng của những khốc liệt thăm kịch là ngay lúc này đã báo hiệu đau đó, khắp nơi, sự thất thất bại lớn lao của một con người. Nhưng phải là ở nơi thi ca không còn nhiệt độ bình thường đầu tiên, nuôi dưỡng tham vọng như là một cứu cánh, trước trò chơi bi hài của một cuộc án cuộc đời bi hiểm biệt, hôm nay.

*rời ta đi, khi núi bốc trên lưng
mặt hung ác và hình dung cổ quái.*
đấy là sự bi đát làm xúc động thực sự của một mặt trời dăm máu xuống sau lưng.
(bài ca man rợ, MHC)

Tôi chợt nhớ tới Apollinaire, người thi sĩ trữ tình siêu đẳng, khả ái nhất trong thi ca nhân loại : Apollinaire, suốt đời làm thơ chỉ tham lam ca tụng quanh những người đàn bà. Vậy mà tôi đã đọc đâu đó những câu vô cùng man rợ :

*a la fin tu es las de ce monde ancien
neuve et propre du soleil elle était le clairon*
adieu adieu
soleil cou coupé

Sự thất đối với tôi, tiếng bất tử chỉ còn lại trên những buổi chiều, những buổi chiều, những hoàng hôn sụp xuống là những giấc mơ kỳ diệu, một cảm nín của mặt trăng lạnh lẽo đã bắt đầu phục sinh, khi những hoàng hôn báo mùa cũng như cùng lúc sinh khi cho sáng tạo đã mở rộng.

Thước đo khai nguyên thủy có trên khắp nẻo, trên các nơi để phụng dưỡng mặt đất này, và tôi đi tới, để lại những nhịp tấu khúc:

*chúng ta đi, lặng ngắm núi đồi xanh
bước trên cỏ dễ nghìn sau in dấu*
(người con gái thiên nhiên, MHC)

Ồi chúng ta đã đi qua, đã vương hoài ở lại nghìn năm in bóng, Ồi biết bao thì nhân đã đổ nguồn xót xa, đã quá nhiều quan ngại. Chưa có thì nhân là chưa có những buổi chiều mưa may cùng mây trắng, chiều và

mộng, mộng và chiều, trộn nhập nhau. Mộng vẫn chảy đều. Chiều vẫn mang đi đi về về mùa hội hè sa mạc. Muốn thuở những nhưc nhối kỷ dị, những sinh động lung linh : hình ảnh thần tình của tiếng ca xa xôi của một mặt trời và một bình minh chưa của bình yên !

Rời thoáng chốc, trong ta muốn vàn tuyệt diệu huy hoàng của tấm lòng man đại chín mộng :

*thêm ăn một chút hoa man đại
rời ngủ như loài muốn thủ kia.*
(những hương sao rơi, MHC)

Và cười lên đi, cười cho say sưa hình bóng nào nề, làm đảo lộn hết mọi khung trời niên thiếu :

*áo thơ đã ố màu tang hải
em thoát xiêm đi, hiện dáng tình.*
(trời ảo diệu, MHC)

Ta sẽ đi, đi mãi, đi cho tới suốt nơi tận cùng thủ đại, tận cùng những đam mê bất tử, trên bước chân của người thi sĩ tài hoa Đình Hùng, mọi bí mật sẽ được soi sáng, được mở ngo, hiện diện rộn rợn trong tấm lòng, trong niềm vui đón đau khốc liệt của bi tráng và cứ tiếp tục nhảy múa không ngừng :

*trên đường ta đi
những đó hoa nở mặt trời xinh đẹp*

nhìn lửa cháy những lâu đài mặt biển

*những chữ hoa không thấu phù hiệu
những chữ hoa không biết phát cơ*
(đường vào tình sử)

Vẫn những giấc mộng, vẫn những cơn đường ta đi, vẫn những đời suốt mây trắng, những hư vô bao trùm. Tôi sẽ đi, sẽ đi, và tìm em. Tìm em nơi những chiều nào đã tận thế, đã bị tiêu diệt. Chỉ có những buổi chiều nào tận thế ở trần gian này là niềm mơ ước thực, là tôi sẽ kiên khổ, đi tìm em... Lúc đó, thi thi ca của Đình Hùng đã trở về :

*anh sẽ tìm em, chiều nào tận thế
khi tất cả hiện nguyên hình ảo mộng*

những vật ảo bỗng trở màu sóng biển

ta đừng gót chợt mùa đông tàn phé

nghe mùa xuân này lộc rợn trên vai

*hay tà dương thu
mưa rơi mau ?*
(ĐVTS)

Tôi lại lang thang khắp nơi, tận hưởng thú đau cuồng giữa trần gian liu quạnh này, bất kể tháng ngày; bất kể giờ phút, đêm đen vây kín nữa. Tôi đã ôm những mặt trăng nồng nhiệt bốn mùa; những mặt trăng bi mật màu lục huyền, những cảm nhận và danh nhưng đây kinh tin của ma lực bi tráng của ảo mộng trần gian. Tôi kêu ngạo từng giây phút để thể hiện một thành tựu, đã thấy :

*thấy cả bóng một vùng đông thuở trước
cả con đường sao mọc lúc ta đi
cả chiều sương mây phủ tới to về
khắp vũ trụ bỗng vô cùng thương nhớ*
(kỷ nữ, MHC)

Hỡi kỳ nữ ! Nàng thấy dân sự tàn ác của
đến trong tôi như một định mệnh, khoảng
lập lờ của hơi thở tan hoang. Tôi muốn nghe
nàng nói, muốn nghe trái tim nàng nhảy
nhua, trái tim nàng ca hát, vì trái tim
của đã...

lay óm ngực nghe trái tim trào huyết
ta sẽ chết, sẽ vì em mà chết
một chiều nào tắt thở giữa môi hôn
ta hải trong em lấy đóa hoa hôn
(kỳ nữ, MHC)

Và nàng nghe chưa lời nói trầm thống
bi thiết của một con tim thất bại, của một con
tim kêu thương không ngừng trên những
hoàng hôn tàn ác. Hỡi thi nhân ! Hỡi thi ca !

dưới chân em, thơ lạc mất linh hồn

đời tàn tạ em dừng ca hát nữa
(ác mộng, MHC)

mảnh hồn đau lạc lõng dưới trăng tà
(huương trinh bạch, MHC)

Mất xanh cuộc đời, ảo mộng thời gian, và
chỉ còn trên những tinh cầu lạnh lẽo, đồng
vọng mãi những khơi mào của trái đất cô liêu.
Ôi, biết bao những bước sớm ngày lang thang,
hoang địa ấy. Ôi, sớm tối, ngày đêm, năm tháng,
giờ phút lạ lùng cứ quay tít ấy. Ôi, biết bao
sung sướng tội độ bèn giấc mơ cô liêu tàn bạo
trong tôi niềm cảm khái ưu hoài, những
trữ tình thăm hện :

từ giả hoàng hôn trong mắt em
tôi đi tìm những phố không đèn

(một tiếng em, ĐVTS)

đi vắng nào xanh như mắt em
chao ôi ! màu tóc rợn từng đêm !
(mte)

Biên biệt trần gian !

Biên biệt bóng hình !

Một thoáng thiêng thu tình cờ run rẩy,
chẳng khác nào cuộc hẹn hò ba sinh sơ ngộ,
cuộc hẹn hò bao la hoang vu giữa suốt đời
bất ngát, cuộc ái tình nhu mang lên đường
niềm bi thống đớn đau :

tôi lạnh trần ai đi rất xa
bằng khuôn sao lặn, ánh trăng tà
ngày mai hứa hẹn bình hương cổ
tôi sẽ say nằm ngủ dưới hoa.
(một tiếng em, ĐVTS)

Tiếng hát kỳ dị đó đồng vọng lại hơi thở
râm lạnh, co thắt. Tiếng hát bi đát kéo lê con
men đời chềch choảng, và thi ca Đinh Hùng
là cả một cuộc tình sử bị dặt, những dư âm
nặng nề nhưng cũng đầy man dại của một
tâm hồn cô liêu, khốn cùng mọi mặt. Nghĩa
địa lạnh lẽo đã mở ra trên trần gian hoang
vu này những sự mộng ảo lớn lối. Hỡi, cuộc
đời của tôi, hỡi, cuộc đời của sương khói
mong manh liêu tụy kia ơi, hỡi tất cả những
nàng kỳ nữ buồn ú rữ trên mùa xuân trần
gian này...

xin hãy yêu tôi, những lòng thiếu nữ !
tôi chép thơ ca tụng miệng hoa cười
đi những nàng như liễu mắt xa xôi !

đời của tôi là giấc mộng ban chiều
tôi lấy bút vẽ con đường vũ trụ
(xin hãy yêu tôi, ĐVTS)

khi anh chết, các em về đây nhé
vì chút tình lưu luyến với nhau xưa
anh muốn thấy các em cùng nhỏ lệ,
tay cầm hoa, xõa tóc đứng bên mộ.
(cung đàn tưởng niệm, ĐVTS)

khiến vũ đêm nay mộng trá hình
trong vườn quên lãng. áo ai xanh ?
(đại hội, ĐVTS)

xót xa là cổ hương môi lỏ
tà áo bay về, nhớ suốt đêm
(bao giờ em lấy chồng, ĐVTS)

Thơ Đinh Hùng làm tôi đau đớn triệu
miên một nỗi buồn ngất ngất, một niềm khổ
liệt bi đát tình sử, con đường dẫn nhập mọi
cô liêu vô cùng trên mặt đất lạnh lẽo, trầm
thống này.

trời cuối thu rồi--em ở đâu ?
nằm bên đất lạnh chắc em sầu ?
thu ơi ! đánh thức hồn ma dậy,
ta muốn vào thăm nấm mộ sầu
(gửi người dưới mộ, MHC)

nhưng phải đi cho hết cái hội hè định mệnh
đã chờ ?

đi đi, cho hết dương trần
ngày mai tìm bóng tử thần mà yêu !
(tìm bóng tử thần, MHC)

khác nào chỉ :

trận cười tan hợp núi sông
con mơ kỳ thú lạ lùng cổ học
(sóng núi giao thần, MHC)

mà muốn đời vẫn dần đi, đi về trên nào ấy --
một tuyệt lộ trần gian :

tự hồn mả địa ngục văng ám thanh
chúng ta khóc như một bầy thú dữ
lòng đã man nghe trái đất tan tành
(mệ hồn ca)

II

Làm thế nào để tất cả mọi nghệ sĩ đều
trở thành trẻ thơ ? Những thi nhân đến trở
thành nền tảng của mọi sinh động, mọi biến
dịch ? Làm thế nào, ngay hôm giờ đây, trái
đất là hồ thăm chôn trọn trái đất, giúp cho
những vinh quang những tiếng khóc đau tiền
của trẻ thơ mở tung ra những thấu thị đối mặt,
thấy được con thú của mọi bình yên, của mọi
thiện hảo ? Thế giới sẽ đổi thay. Thi ca sẽ làm
mờ tối hết mọi tin ngưỡng, Trần gian sẽ vô
biên là thế giới của trẻ thơ không dục vọng,
Mặt trăng vẫn còn hoài niệm mãi mãi, là con
đường của mọi quê hương.

Những con người nghệ sĩ, sau hết là con
người đích thực trong trái tim hơi thở của thi
ca đã chạm mặt hư vô.

Cũng như những nghệ sĩ thi sĩ đích thực,
là những nghệ sĩ thi sĩ của mây trắng, phục
vụ trung thành lòng mình.

Những nỗ lực âm i của sáng tạo đều tự
nguyện từ sâu thẳm của bất khả tư nghị đối
mặt tình tự những tình huyết hân hoan và
niềm hoan lạc thú mồi mê.

Làm sao thi nhân có thể nói được những
điều ấy, là kẻ giá trị cuối cùng còn phảng
phất trong sự tối lạnh của cuộc đời, của một
trần gian sắp sụp đổ ?

Vậy hãy chấp nhận tất cả những gì đầu
tiên và cuối cùng kia, chấp nhận thất bại một
cách tiên thiên nhất, có người đã nói như
thế rồi.





RẤT nhiều người hoảng hốt mà thấy những cái lọ Thánh Hóa, loại lọ cổ mà giới chơi đồ sứ trên thế giới gọi là loại BASE CHOCOLATÉE, mà thấy tượng Chăm ở miền Trung lọt vào tay người ngoại quốc rồi ra khỏi nước Việt Nam quá nhiều, nên tự hỏi nhau, làm thế nào để ngăn chặn cái tai họa ấy đối với một nước vốn nghèo nàn cổ tích.

Xin trả lời ngay rằng không có cách nào cả. Ngay như ở nước Ý Đại Lợi vẫn minh mà chánh phủ lập ra một cơ quan to để bảo vệ cổ vật, thế mà vẫn không tránh được thì đừng nói chỉ về xứ ta cả mà không có ai lo về chuyện đó hết.

Một nhà văn đã viết bài tố cáo một ông bị cấp sách ở thất viện, có bằng chứng hẳn hoi là bức thư xác nhận của kẻ cấp, thế mà thủ phạm cũng vẫn không bị việc gì thì tượng Chăm tưởng ít quý hơn sách thì đừng sốt ruột mắt công.

Nhưng ta cũng nên biết rõ hơn về vấn đề mất nghệ phẩm và tẩu hời nghệ phẩm.

Khi một quốc gia, biết quốc gia khác đang trưng nghệ phẩm của mình trong bảo tàng viện của họ, thì họ làm thủ tục, ngoại giao kín để đòi lại.

Nước tàng trữ có thể vì lịch sự ngoại giao mà trao trả, nhưng họ cũng có thể không trả mà nước chủ nhân nghệ phẩm cũng chẳng làm gì họ được. Đừng có mong mỏi nơi tòa án quốc tế mà hoài công.

Vì sao?

Lấy thí dụ nước Việt Nam và nước Mỹ Tây Cơ. Nếu Mỹ Tây Cơ đang tống trữ một cái lọ Base chocolatée Thanh Hóa, ta đòi họ, họ bảo rằng họ mua của Trương Phụ đời Minh tại Trung Hoa thì sao?

Dưới thời Trương Phụ, quả đã có các cổ đạo Tây Ban Nha và Bồ Đào Nha sang Tàu rồi, và quả Trương Phụ đã ăn cắp văn nghệ phẩm của Việt Nam.

Kể cấp đã chết rồi thì chánh phủ Tàu phải chịu trách nhiệm, còn Mỹ Tây Cơ chỉ mắc tội oa trứ của gian mà thôi.

Nhưng là lại không làm gì chánh phủ được thì đừng có mong kiện đồng lõa.

Ta chỉ còn một cách là cắt bình sang đánh Trung Hoa và đánh Mỹ Tây Cơ, nhưng ta sức mấy mà dám làm như vậy. Và lại cũng không ai điên dại đổ ra hằng trăm tỷ bạc và hằng vạn sanh mạng để đòi lại một cái lọ bao giờ.

Đó là nói chuyện chánh phủ này đối mặt với chánh phủ nọ, chứ nếu nghị phẩm mà lọt vào tay tư nhân thì vô phương cục kịch, vì tư nhân họ đâu nghị phẩm ấy kịp lúc để mà ghi trong, hơn thế họ cũng có thể bảo là họ mua của ai đó, thì dù một

tỷ phú Huế kỳ ngày nay có thể bảo là ông ta mua tượng Chăm của Việt Cộng qua trung gian của người Thượng, vì quả có vài vùng có tượng Chăm ở trong đất có người Thượng cư ngụ và có bị Việt Cộng chiếm đóng tạm một thời gian ngắn ngủi nào đó.

Nhưng thường thì các chánh phủ đành chịu vậy, có thể các tù nhân ngoại quốc mới dám chung bày ra công khai cho mọi người cùng nghiên cứu, kể cả ta cũng được nghiên cứu tự do, chứ nếu có luật quốc tế nỡ làm khổ để họ quá lắm, là những món ấy sẽ bị giấu luôn trong buồn kín, thì cũng tại hại cho ta nhiều hơn nữa.

Mấy lúc gần đây chúng tôi bị bạn hữu trách móc đã bán tiểu thuyết cho người ngoại quốc làm phim.

Nhưng trường hợp của chúng tôi khác hẳn, tưởng không cần phải phân trần gì, nhưng cũng nên nói rõ mọi việc.

Thứ nhất, vụ bán chắc ấy không hề có nghĩa là đưa văn nghệ phẩm ra nước ngoài, vì họ chỉ mua cốt truyện, còn cuốn truyện thì vẫn đủ nằm trong lãnh thổ Việt Nam.

Hơn thứ vì khung cảnh trong đó, họ bắt buộc phải quay trong đất nước Việt Nam, tất cả mọi cảnh, và dĩ nhiên là tài tử và bao nhiêu chuyên viên đến là người Việt Nam hết ráo, không có người ngoại quốc nào nhúng tay vào đó hết.

Quay xong, phim cũng sẽ được sửa tại Việt Nam, được chiếu tại Việt Nam, và nếu họ có xuất cảng thì quan thuế Việt Nam lại được hưởng lợi.

Đầu sau những lời trách cứ ấy cũng gây mặc cảm phạm tội nơi chúng tôi, và chúng tôi xin nói ra sự thật sau đây là các bạn đó sẽ không rầy rà gì chúng tôi nữa cả.

BÌNH NGUYÊN LỘC

Chuyện ấy, chúng tôi đã viết trên mười năm rồi, dưới đủ các hình thức: truyện ngắn, truyện dài và cả truyện phim nữa. Tất cả ba hình thức ấy đến đã được đăng báo, và đã được chúng tôi mang đi, đề nghị cho các hãng phim ta.

Nhưng tới đâu, chúng tôi cũng bị chê là quá dở. Như vậy thì nay, nếu có ai « đại » mà mua cái của dở mà toàn quốc Việt Nam đều chê, thì tưởng đâu có gì phải tiếc.

Chỉ tiếc khi nào phim quay xong, mà rui ro nó hay mà thôi, đó là sự hối tiếc của nhà văn hào André Gide, cố vấn cho một nhà xuất bản, đã chê tác phẩm của Marcel Proust, xin nhà xuất bản đừng mua đến chừng tác phẩm ấy nổi danh thì André Gide phải ngẩng đầu ra mà thờ dài.

Nhưng hiện giờ chưa ai biết số phận của chuyện phim ấy ra sao cả thì nên kể như là tôi đã bán một

cái bát sành Lái Thiêu, chứ không phải là họ sứ Thanh Hóa.

Các nhà chơi đồ cổ họ bán những lọ sứ ấy. Nhưng phải là họ không đau lòng. Nhưng họ đang túng tiền mà đồng bào ta lại không thêm mua thì họ còn giải pháp nào hơn nữa khi mà vợ họ đang ho lao chẳng hạn và họ rất cần tiền để chạy thuốc.

Nhưng, như chúng tôi đã nói qua rồi, cái vụ bán chắc này, không hề là đưa văn nghệ phẩm ra ngoài biên giới, và nếu thành công, thì dĩ nhiên người ngoại quốc hết bạc, nhưng nếu được giải thưởng từ chính người Việt Nam giựt lấy vì người ngoại quốc chỉ làm có một viện độc như là xuất vốn!

Một tờ tạp chí Pháp vừa triết lộ một chuyện đầy trời là hầu hết phim của Anh, của Ý, của Pháp, của Tây Đức trừ được làm bằng vốn của... Huế kỳ.

Và điều này còn động trời hơn nữa là ở các nước kể trên, chánh phủ có trợ cấp cho kỹ nghệ phim.

Hóa ra các ông nhà nghệ Pháp, An, Ý, Đức đã phải nai lưng ra mà đóng thuế cho ông nhà giàu Huế Kỳ hưởng.

Chánh phủ ta không có trợ cấp gì hết thì người ngoại quốc mà họ có lời, cũng chỉ nhờ vốn của họ chứ dân ta không có thịt đồng xu nào cả, trái lại riêng tôi, tôi còn được tiền để uống vài ly nước mía, mà chỉ bán nước mía sẽ có tiền nuôi con.

Tôi còn một chuyện kín riêng, túi thần hơn nhiều là tôi có viết một quyển sử, chạy đi bán khắp nơi mà không ma nào tìm mua cả.

Nhưng một người ngoại quốc chịu mua với giá rất cao, đề dịch ra tiếng ngoại quốc và xuất bản tại ngoại quốc.

Nhưng tôi cố giữ, cho nước Việt nam, và tôi đang vay tiền để tự in lấy. Nếu bán được, có lời, cũng ít hơn cái bản quyền mà người ngoại quốc ấy đề nghị, nhưng tôi quyết tâm chịu thiệt, vì bán như thế là tác phẩm sẽ lọt ra nước ngoài, tuy rồi ngày kia ta cũng sẽ dịch lại, hoặc mua nguyên văn của tôi, nhưng nếu tôi bán thì nước ta sẽ xấu hổ đến đâu? Có một quyền sách, không hề bị cấm trong nước, mà cả nước không ai buồn biết nó, để cho người ngoại quốc biết thì buồn cho nước ta lắm!

Sở dĩ người ngoại quốc ấy nhận mua cuốn sử đề vì nó chứa đựng nhiều khám phá lớn về thượng cổ sử Việt Nam mà các ông Tây, làm mãi, không xong, chứ không phải là nhờ văn hay hay cái gì cả mà trái lại vẫn trong đó rất dở vì đây là lần đầu mà tôi viết sử.

Tôi đã làm phiền một số bạn hữu nhưng đọc xong bài này, chắc rồi ai cũng hết buồn và hiểu biết giùm tôi một cách rộng rãi hơn. Tôi không có chạy theo tiền mà bỏ cả danh dự của chúng ta, và tôi chưa hề sắm nổi một chiếc xe hai ngựa mà tôi mơ ước hơn mười năm nay!

CHUYỆN VỢ CHỒNG

tập truyện cười của ĐẶNG TRẦN HUÂN

ĐÃ BAY BÁN TRUYỆN DÀI

« MÙA HẠ HUYỀN »

- Một câu chuyện phi luân và vô luân có xảy ra thật.
- Câu chuyện kể rằng: đời càng nhiều đàn bà càng chán, nhà càng đông con gái càng buồn!
- Văn lời viết thông minh, có duyên và táo bạo cổ hữu của TÚY HỒNG.

VĂN KHOA xuất bản

NHỚ ĐỌC:

SÀU HƯƠNG PHẤN

Tiểu thuyết thời đại của PHƯƠNG TRIỀU

ÔNG HẬU xuất bản

- Một tác phẩm mà những người đang hưởng hạnh phúc không nên đọc.
- Một tác phẩm dành cho những trái tim điên.

Tủ sách mong đợi của Nhà Giáo:

TRIẾT LÝ GIÁO DỤC

• LÊ THANH HOÀNG DÂN, TRẦN HỮU ĐỨC

TÂM LÝ GIÁO DỤC

• LÊ THANH HOÀNG DÂN, TRẦN HỮU ĐỨC

CÁC VẤN ĐỀ GIAO DỤC

⊕ LÊ THANH HOÀNG DÂN, TRẦN HỮU ĐỨC, NGUYỄN HÒA LẠC, DƯƠNG MẠNH THUẬN, NGUYỄN VĂN TRANG, NGUYỄN VĂN HỮU, NGUYỄN VĂN CHẤN.

TÂM LÝ NHI ĐỒNG

LÊ THANH HOÀNG DÂN, TRẦN HỮU ĐỨC

THẮNG đứng lặng, Trục lấy thuốc ra hút nhìn lên những cánh lá me đang rơi nhẹ theo với cơn gió lướt qua. Chẳng giữ ý, Trục đứng nơi gốc cây đi tiểu miệng còn kêu Thằng làm như mình cho có bạn, trở lại bên xe, Trục đập tay lên mũi, tiếng động vang lên. Thằng nói lớn: — Định phá xe hay sao vậy, say đấy hả.

Trục la lớn:

— Say.

Tiếng Trục cười vang trong không khí im lặng.

Cậu tưởng ta say thật à, không đâu, ta say hạnh phúc chờ đợi đó, say hy vọng chứ.

— Rồi hoài, thôi đi kiếm một phim nào coi đi, rồi ngủ cũng được nữa, chịu chưa?

— Thế cậu bỏ ý định gả em gái cho ta rồi sao?

— Chưa, chắc chắn cậu sẽ có hạnh phúc.

Trục làm dấu, cúi đầu về phía Thằng:

Tạ ơn thượng đế đã đưa ta tới hạnh phúc. Hạnh phúc ở trong một nhà tù êm ái. Thật nhiệm mầu biết bao...

Thằng trở lại xe, mở máy:

— Đi không ông nội.

— Đừng rờn chứ, ai lại gả em gái cho ông nội bao giờ, loạn luân hả kìa. Hãy kể chuyện em gái cậu cho ta nghe đi.

— Nó cao một thước sáu mươi, nặng bốn mươi ký, da trắng tóc, tóc dài và đen...

— Ta thích da nâu, da bờ quăn... Kể tiếp.

— Nó không thích chồng giàu, không thích chồng đẹp mã...

— Thiếu gì những ông gia đình...

— Thôi ta không kể nữa.

— Ấy xin lỗi, kể đi, em xin lắng nghe đây.

Trục làm Thằng bật cười:

— Với cậu thật có gì gọi là nghiêm trang nữa, cái gì cũng đùa, cười ròn, thế không có gì quan trọng nữa sao?

— Có chứ. Nói đi em nghe đây.

— Buồn cười lắm, nhà ta giàu thì nhiều người biết, vì thế có nhiều chàng ngấp nghé, khó chịu không thể chịu được, những bà mối bỗng xuất hiện trình bày về những thằng con trai, nào thằng này kỹ sư, thằng kia giáo sư, bác sỹ nhà sỹ... thôi đủ thứ hết...

Còn nói thêm vào vô số chuyện nữa chứ, nào đẹp trai, học giỏi, tương lai này kia. Ta đã từng được nghe không biết bao nhiêu thứ, khôn nổi em ta nó không quá độ tâm thường nó đâu cù lẩn, nó nói với ta, nó chỉ lấy người nó yêu...

— Cái gì, cái gì yêu...

— Nghĩa là nó chỉ lấy người nó biết, nó không muốn được mời chào như những món thịt cá...

— Thế sao cậu lại chào thịt cá với ta?

— Không phải thế, ta muốn giới thiệu thôi... Cậu hãy chịu yên đi một chút, biết đâu đây không phải là một câu truyện mơ mộng trong cuộc sống cậu. Có một điều ta đoán chắc với cậu, em ta là một người có tâm hồn, phải, một người có tâm hồn. Nó không

ưng những tên hề đến trước mặt với những mưu toan. Cậu có thấy truyện trai, gái vợ chồng ngày nay cũng đã trở thành một thứ buôn bán không, những kẻ có bằng cấp, địa vị lo mang mình đi bán lấy một số tiền để mua xe hơi, mua nhà lầu. Và những bà già xấu xí nhiều tiền lo đi mua lấy những cậu trai trẻ cùng những địa vị, hư danh của con đực. Thật là thảm, không còn tình yêu nữa, không còn những trang tình sử nữa...

— Bậy, ai bảo cậu vậy?

Trục trầm hẳn người xuống, nghe câu truyện Thằng đang nói, Trục bỗng như bị đồ tới, đây tới, cơn tinh táo trở lại khô ráo nơi Trục. Giọng Trục trở thành nghiêm trang:

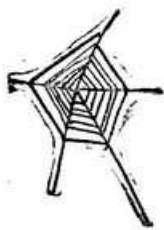
— Cậu hãy bảo em cậu nên chờ đợi. Hãy chờ đợi.

Thằng nghe Trục nói không hiểu ý gì. Trục bước vào trong xe:

— Thôi mình đi, mình cũng muốn được coi một phim cao bồi.

Xe chạy nhẹ nhàng dưới vòm cây xanh, giọng Thằng trở lại:

— Thật cậu không gì tới xây dựng sao?



II

Trục nhìn về phía trước, những bóng nắng loang loáng trên mũi xe, những thân cây lướt qua hai bên đường:

— Sao lại không, nhưng thực mình lòng chưa đầu lại. Mình hiểu những giới hạn của hoàn cảnh. Để khi cậu trở về, gặp lại nhau, có lẽ lúc đó bọn mình mới có thể nói với nhau truyện đó.

Trục lặng thinh, Thằng chăm chú nhìn về phía trước. Trục nhớ lại khuôn mặt nhỏ nhắn, mái tóc dài, nước da nâu, đáng người nhỏ bé. Thằng nói nhanh liên thoắt, chính chàng cũng đã nghe thấy một câu nói tương tự: anh không tính xây dựng gì sao. Xây dựng, hai tiếng đó lâu lâu chàng vẫn nghe, những ý nghĩ trôi đi, những sự thực bám lấy trong không khí một thực tại. Tôi hiểu dần ra. Con gái thì có thời. Chẳng không đâu được những bản thảo. Phải có một quyết định nào. Những tham vọng trước mặt, thực tế chung quanh đã đầy chàng tới, đầy mãi cho tới lúc chàng không biết phải làm sao. Tiếng nói như một câu xin: anh không nghĩ đến em thật sao. Trục bật khóc. Chàng hiểu rằng chàng phải có thái độ, nhưng với chính những gì mình có mình có mang lại cho ai được một chút gì, chỉ có hai bàn tay không và tâm lòng, một tâm lòng chất chứa không phải chỉ có một điều, một mong muốn ước. chính những mong muốn ấy cũng tự nó mâu thuẫn, chống đối

nhau. Chính những điều đó khiến Trục quay quắt không thôi với chính mình. Phải tới đâu, ngừng lại nơi nào? Trục không trả lời được trong tâm trí còn chất chồng những lừa dối của mong muốn vượt lên. Trong lặng lẽ và đau đớn Trục bỏ đi như một quyết định không tròn. Bao nhiêu năm hình ảnh một khuôn mặt ngày tháng vẫn còn lẩn quất như một bóng ma. Bóng ma có lúc đưa Trục tới đối diện một khoảng trống. Hãy giữ lấy mình yêu dấu. Tiếng nói ấy vẫn còn đó. Hãy giữ người mình thương yêu. Đó chỉ còn là tiếng nói, không phải là thực tế cho mình được sống.

Một đời những dở dang. Tôi hiểu tôi là một tên thất bại. Chiếc xe đồ lặt, Trục bước theo Thằng, tên cao bồi năm chắc cây súng trên tay đang bước vào một thị trấn không bóng người mà những đe dọa rình chờ. Bước qua khỏi cửa với tấm màn đỏ, tiếng súng nổ chất chứa đầy áp trong gian nhà, một tên ngã từ trên một đỉnh núi xuống tiếng kêu thất thanh vang dội trong những khe núi trùng

trập, cho nó chết đi, con nhà ai mà dạy thế?

— Một tên già.

Tiếng cười của đám đông. Trục cố gắng dẫn mình ngồi yên, lúc sau những tiếng nói mới ra khỏi phòng. Trục không bao giờ mình được yên cả. Trục tự người xuống thấp trong ghế, chẳng nghĩ tới những ngày còn đi học buổi trưa vào trong rạp bình dân coi hai phim mất năm đồng bạc, vừa coi vừa ngủ với không khí huyền ảo của những khán giả bình dân, tiếng vỗ tay cổ vũ cho những cuộc rượt đuổi kẻ gian phi, tiếng trẻ con la hét với bảy mồi, bây giờ những ngày đó đã qua, bây giờ chàng đang phải sống với một vai trò khác, có lẽ là một tên hề buồn rầu không xứng với vai mình phải đóng, bây giờ mình cũng đã đổi thay không còn được vui đùa hồn nhiên... Như là mình đã chết đi bao nhiêu lần. Chết, có lẽ thế.

— Bọn mình được giáo dục toàn bằng những phim ảnh cao bồi, trộm cướp, được chỉ về cho cách hôn hít, sờ soạng và làm tình, thật là tuyệt.

— Thôi im đi,

Trục la lên với Thằng, tiếng nói nghe rõ vang lên.

— Sao cậu không cho tôi - nói.

— Nói đi, nói nữa đi coi.

Thằng im không trả lời. Tiếng cười khúc khích từ đôi tình nhân phía trước mặt. Thằng bầu vào đôi Trục về khoải trái. Ở trong các đô thị ngày nay không còn gì cho người ta giải trí nữa, trẻ con được dẫn tới những rạp chiếu bóng, được đẩy ra ngoài ngõ xóm, ở những nơi đó chúng biết những gì là thù hận, bầm giết, máu nước mắt và ngoài đường phố chúng được chúng học nhau văng tục, chửi thề ăn uống bẩn thỉu. Những người lớn cho bọn con nít tham dự vào chính những gì họ sống, với con mắt tò mò, bất chúc, chính người người lớn dạy cho bọn nhỏ mọi điều không cần thiết. Con buồn ngủ trở lại với Trục, những hình ảnh trên màn bạc như khiến cho đôi mắt Trục mở thêm. Hãy ngủ đi, ngủ thật say, ngủ đừng bao giờ thức dậy. Cảnh đồng lúc đang mùa, những ngọn lúa vàng óng ngả vào nhau rung động trước những cơn gió lộng, hương đồng nội ngào ngạt, tiếng ai trong quá khứ sâu dài: em mong ước được sống ở một nơi thật yên tĩnh, chỉ có cây cỏ, chỉ có chim muông, chỉ có chúng ta một đời sống, anh có mong ước thế không, anh nói đi, anh nói nói đi. em muốn nghe anh nói...

(còn tiếp)

đã phát hành cuốn sách thứ 16 của một tác giả quen thuộc.

CÁI CHẾT CỦA...

một truyện dài buồn rầu, mong manh nhất của DƯƠNG NGHIỆM MẬU
VĂN XÃ xuất bản.

HOÀN ĐỔI

Chiếu Nguyễn Văn Hào Đại đội 4/302 ĐPQ KBC. 4245 thuộc Tiểu khu Kiên Hòa, muốn hoàn đổi về Tiểu khu Ninh Thuận Khánh Hòa. Quý bạn nào muốn hoàn đổi, xin liên hệ về địa chỉ trên.

C O N mắt là cửa sổ của tâm hồn, người ta vẫn thường nói thế. Điều đó có nghĩa rằng trên căn bản của mắt có hai tác động chính, gần gũi và cần thiết nhất là đóng và mở. Trên thân xác con người đôi mắt là một trong những vị trí trọng hiểm hoi đã giúp con người đạt đến một sự tiếp xúc với ngoại giới hoàn hảo nhất, một sự tiếp xúc vừa có tính chất phong phú vừa sâu sắc. Với đặc tính có thể đóng có thể mở tùy trường hợp, tùy hoàn cảnh, tùy sự chọn lựa chủ quan (cũng như cánh cửa sổ trên lầu cao chỉ mở ra những hôm nào trời đẹp, vườn cây hoa lá trở bông hoặc những khi nào phía dưới khung cửa sổ đó đang có một chàng nghệ sĩ cầm đàn tới giữa đời), đôi mắt nêu lên ưu điểm lớn của nó : linh động tinh. Đây không phải là thứ linh động tinh của một cái máy điều khiển bằng động cơ nhưng là một linh động tinh đầy ấp hồn tinh thần một và gần gũi bởi vì nó thiết yếu gắn liền với một chủ thể là con người. Con mắt là một thành phần bất diệt nằm trong một hệ thống thân xác nhất định, là một yếu tố vĩnh cửu cư ngụ trong một tổ chức huyền nhiệm và từ đó có thể nói cái nhìn bắt buộc phải tùy thuộc hoàn toàn vào cái cơ cấu nhân thể và nhân linh đã chứa đựng và nuôi dưỡng nó. Mở và đóng, nhắm rồi mở hay mở rồi khép, đó là một thứ biện chứng sinh động mang đầy tính chất thiêng liêng màu nhiệm vì nó phát khởi và hoạt động trong cơ cấu một sinh thể cũng không kém phần thiêng liêng và màu nhiệm là hiện tượng con người (sinh ra, lớn lên, sống một đời và chết muôn năm) giữa lòng trời đất, trong bầu khí quyền vô hạn, trên mặt địa cầu không bao giờ ngừng quay, bên cạnh những hiện tượng thiên nhiên kỳ bí khác như có mây và muôn thú.

đá lan hương, mùi hien mát, mần đỏ của mặt trời lặn, hơi mát của cơn gió bình nguyên, giọt sương long lanh muốn rụng xuống lòng đất mẹ. Cướng là non uốn thân mềm là lướt như một nữ vũ công, mạch nước gấm chảy len qua khe đá, những chiếc bọt thủy tinh trắng xóa nhảy múa đập dia... tất cả những hương sắc trần gian đều đưa nhau ủa tôi, đổ xô đến, ủa vào chiếm ngự ngập tràn những lỗ hổng thơ mộng đó để rồi từ đây chúng chia nhau thành từng nhóm nhỏ, chuyển thành từng dòng, phân thành từng sợi chảy luân lưu khắp thân thể con người. Chia sẻ cho các tế bào, thấm thấu những khu vực, thâm nhập mọi bộ phận nằm trong cơ thể con người. Nhưng hãy coi chừng, Thượng Đế không muốn thấy phép màu của ngài bị lạm dụng quá đáng, con người đừng dùng cho hội lợi dụng cái ân sủng trên để vội mớ hết long minh ra mà hăm hồ lấy hết, lấy vội tất cả những hương sắc của trần gian. Đó là một sự ngộ nhận vĩ đại bởi vì con người thì hữu hạn mà thế gian thì vô hạn, thật là sai lầm một cách ngây thơ cho những tên Ali Ba Ba cả chốn nào muốn biến thân thể hần thành một kho tàng tiền trữ cả trần thế. Bởi vậy cần tham lam để khi trời ủa vào ngập tràn cả thân thể, làm thân thể đầy ứ những hơi, những

gió, những khí, những thanh sắc, những hương thơm. Nếu quá, quá nhẹ dạ ham hố tích trữ quá độ những dưỡng chất trần gian («Noirritures Terrestres» — A. Gide) mà không tiêu thụ kịp, không theo đúng luật cung cần của kinh tế học thì hậu quả sẽ không kém phần tai hại như trường hợp của Adam kể trên : Khi đó thân thể chúng ta sẽ căng thẳng lên, như một quả bong bóng trương lên quá cỡ, chúng ta thấy ứ ứ, chúng ta thấy tức ngực, ngột thở, chúng ta sẽ nổi cáu bực, vầy là rồi đời (phần biệt hai trường hợp thân thể bị nở khác nhau : Trường hợp trước là sự nở của một chất nở cực mạnh có sức tàn phá dữ dội, nở cái ăm. trong khi trường hợp sau này chỉ là sự nở của một chất hơi bị dãn ép qua hạn, nở cái bực), vì những lý do trên, những lỗ hồng trên màng bì của thân thể chúng ta sau khi vừa hé mở ra đúng mức, đúng tâm độ rồi thì sau đó chúng sẽ ngoan ngoãn khép kín lại rất đúng lúc và kịp thời. Đó chính là sự huyền nhiệm kỳ bí khôn kể của hoạt động thân xác chúng ta. Những lỗ hồng thợ may như trên không có nhiều trên thân thể con người, dĩ nhiên là không kể đến số lượng lớn lao của những thứ lỗ hồng bé tí hon khác không chịu bày tỏ công khai cái hoạt động mẫu nhiệm của chúng ta - những lỗ chân lông. Khám phá trên thân thể con người chúng ta thấy chỉ có những lỗ hồng sau đây là đáng kể nhất:

Đôi mắt, lỗ mũi, cái miệng và phần thân thể thô
kín nhất của đàn ông đàn bà. Bất cứ một loại lễ
hồng nào trên đây cũng đều mang những tính chất
huyền nhiệm, kỳ bí và thơ mộng vô cùng, tất cả
đều chan chứa những tư tưởng sống động, đạt dào
đầy tình cảm huyền ái và luôn luôn chứa đựng
những mối tương quan nhân bản nghĩa là rất gần
gũi với con người, góp phần chứng minh và thể
hiện bản tin con người, đem con người lại gần với
con người.

Đôi Mắt : Mắt khi mở ra cho chúng ta Cái Nhìn, Nhìn là một hành động vừa là một trạng thái; Mắt khi đóng lại cho ta một hành động và trạng thái khác là Nhắm (mắt). Khảo sát riêng về trạng thái thứ nhất chúng ta thấy căn cứ theo ngôn ngữ VN cực kỳ phong phú thì Nhìn còn bao gồm nhiều trạng thái khác nhau như: trông, thấy, ngó ngẫm, xem, dòm, ngắm... Hầu hết những chữ này đều dùng để diễn tả những cách thể khác nhau của sự nhìn và mỗi cách thể như vậy đều có nghĩa khác nhau. Chẳng hạn «Trông» có ý nghĩa của một cái nhìn không được chính xác lắm, một cái nhìn còn mơ hồ trong đó tính chất tiên đoán mạnh hơn tính chất xác định (Trông như, Trông ra, Trông có vẻ...) «Trông» là cái nhìn có chứa đựng cả ý kiến chủ quan về đối tượng được nhìn và có một tâm hoạt động quá rộng rãi với một môi trường lớn có chiều dài, chiều xa (*Chôn Hàm dương chàng còn ngánh lại. Bến tiêu tương thiếp hãy trông sang* — Chinh Phụ ngâm) trong khi đó «Ngó» chỉ được ấn định cho một khoảng không gian hạn hẹp, gần gũi hơn để hoạt động (*Ngó em chẳng dám ngó lâu, Ngó qua một chút dờ dui mà thôi* — Ca dao) Mặt khác cũng có thể phân biệt của «Trông» và «Thấy» căn cứ theo sự phân biệt của Pháp ngữ («Regarder» và «Voir» có thể trông mà không thấy (*trông ra nào thấy đầu nào...*) bởi vì khi «Trông» thì ý định hướng đến sự vật đã đạt đến nó bằng cái nhìn chỉ hoàn toàn là một ý hướng thuần túy mà thôi, thực tế chưa chắc đã giúp cho ý hướng đó thành công một khi trông thực hiện trong khi đó thì «Thấy» là tình trạng xác định được sự vật một cách rõ ràng, chính xác bởi cái nhìn bằng chính sự hỗ trợ, chứng nhận của thực tại (*Trông ra ngọn cỏ lá cây, Thấy hiu hiu gió thì hay chị về...*K —). «Dòm» bao hàm một cái nhìn nhuốm đầy vẻ tò mò, ngạc nhiên xem lần thích thú trước một đối tượng có vẻ đặc biệt, độc đáo và «Xem» là cái nhìn mang nhiều tính chất trừu tượng hơn cả, cái nhìn có một tâm hoạt động bao quát, tổng thể hướng đến một đối tượng trong kích thước toàn cục, toàn diện của nó như về một quang cảnh, một cảnh vật, một hoạt cảnh...

Tôi đứng bợ vờ xem tiền biệt. —Tế Hạnh :
Vu Vơ) Cũng trong ý nghĩa này
mà « Xem » đưa đến « Đọc » tức là cái nhìn hướng
đến những chữ, đúng hơn là những hình tượng,
những ký hiệu chứa đựng trong nó và từ đó cả
một thế giới cực kỳ trừu tượng « Ngẫm » tương
đối để phân biệt hơn cả vì nó bao hàm trong
tác động nhìn sự ngưỡng mộ và khám phục. « Liếc »
là cái nhìn chỉ phát xuất từ một phần của con mắt,
một góc của con mắt, từ khỏa mắt và dĩ nhiên cái
nhìn đó không đạt tới đối tượng một cách toàn
vẹn được.

« Nghề » là cái nhìn đặc biệt dành riêng cho bọn đàn ông con trai ăn không ngồi rồi chuyên môn vật mặc dù bất phờ để tìm cách chọn cho cái nhìn của họ một vị trí thật tốt trên thân thể của những người khác phái. Và sau chót, phải kể đến một danh từ thời đại, một cái nhìn thời đại « Nghinh » hay biến thể mới nhất của nó là « Kén ». Đó là loại cái nhìn đầy ý hướng gây lẫn và khiêu khích kẻ khác một cách vô lối nhằm khoe khoang hay tự đề cao chính mình một cách công khai. Có thể nói đó là cái nhìn đặt biệt của... hừ... cho tinh thần và ý thức của thời hiện tại, một thời rất ham mê bạo động và chống đối dù dưới bất cứ hình thức nào, trong tất cả mọi cách thể hiện lộ mà con người có thể vận dụng được — Xem như trên người ta đã thấy rằng những nghĩa khác nhau bao hàm trong cái nhìn căn cứ theo từ nghĩa thực rất phức tạp, tinh vi và tế nhị. Tuy nhiên sự phân biệt này không được rõ ràng cho lắm một phần vì tính chất quá tinh tế, quá tỉ mỉ của từng nghĩa và phần khác vì ảnh hưởng phong thổ và tâm lý địa phương mỗi nghĩa như vậy lại có thể được hiểu theo một cách khác nhau nữa

(còn tiếp)

CHƯƠNG III

Họ hàng Clifford cư xử với nàng rất tử tế. Nàng biết rằng sự tử tế là dấu của sự thiếu sợ hãi, và những người này không kính trọng mình trừ phi mình làm cho người ta hơi nể sợ đôi chút. Nhưng nay cũng không giao tiếp với những người này. Nàng đề họ tử tế và kính thị, nàng đề họ cảm thấy rằng họ không cần phải sẵn sàng đề phòng. Nàng không thực sự tiếp xúc với họ.

Thời gian lặng lẽ trôi qua. Không có gì xảy ra cả bởi nàng ở ngoài mọi giao tiếp một cách tuyệt vời. Nàng có Clifford sống trong ý tưởng và trong sách vở của chàng. Nàng đón tiếp... bao giờ cũng có khách khứa trong nhà. Thời gian trôi qua như một cái đồng hồ: tám giờ rưỡi thay vì bốn giờ rưỡi.

Tuy nhiên Connie cảm thấy một nỗi bất an mỗi ngày một gia tăng. Bởi sự thiếu giao tiếp của nàng, nỗi bồn chồn bất ổn xâm chiếm lòng nàng như một cơn điên. Nó có rất chán tay nàng khi nàng không muốn có nó. Nó vận vẹo xương sống nàng khi nàng không muốn vươn vai mà

tiếp với thế giới thực tại và sinh động. Chỉ có Clifford và sách vở của ông, những thứ không thực hữu... không chứa đựng gì cả! Hư vô đối diện hư vô. Mơ hồ nàng cảm thấy điều đó. Nhưng việc đó giống như lúc đầu vào trường vậy.

Thộn phụ nàng lại cảnh cáo nàng: « Tại sao con không kiếm lấy một tình nhân, Connie? Điều đó sẽ khiến con dễ chịu nhiều lắm. »

Mùa đông năm đó Michaelis tới ở lại chơi ít ngày. Hắn là một thanh niên Ái Nhĩ Lan đã tạo được một cơ nghiệp lớn bằng những vở kịch ở Hoa Kỳ. Hắn đã được giới thượng lưu Luân Đôn đón tiếp nồng nhiệt một thời gian bởi hắn viết những vở kịch về xã hội thượng lưu này. Nhưng dần dần xã hội thượng lưu này ý thức được rằng họ đã bị điều cốt lõi một con chuột cống mặt rệp Dublin (1) và sự chống đối nổi lên. Michaelis bị mặt sát thậm tệ thiếu điều bị bôi giơ trát trấu vào mặt nữa thôi. Họ khám phá thấy hắn bài Anh quốc, và, đối với giai cấp đã khám phá ra sự thực này, thì đây là một điều tệ hại hơn cả tội ác bần

hạch của hắn và Clifford trở thành một thứ anh hùng bình dân, cho đến khi ông nhận thấy người ta đã mang ông ra làm trò cười.

Connie hơi ngạc nhiên vì cái nhu cầu muốn nổi tiếng mù quáng, mãnh liệt của Clifford: nổi tiếng, nghĩa là ông chẳng biết gì về cái thế giới vô định hình và nó làm ông sợ hãi bất an, ông muốn được nổi tiếng một nhà văn, như một nhà văn mới hàng đầu. Nhờ sir Malcolm, một nghệ sĩ thành công, lão thành, cói mỡ, dòn phép, Connie biết rằng đa số nghệ sĩ tự quảng cáo mình và rất tài tình trong nghệ thuật bán món hàng của mình. Nhưng thân phụ nàng dùng những phương tiện sẵn có, được mọi họa sĩ của Hải quân Hoàng Gia sử dụng để bán tranh. Trong khi đó Clifford khám phá ra những thủ thuật quảng cáo mới, đủ mọi loại. Ông mời đủ mọi hạng người tới wragby mà không tự hạ mình. Nhưng, quyết định xây dựng lâu dài sự nghiệp một cách chớp nhoáng, ông dùng bất cứ phương tiện gì để đạt mục đích.

Michaelis đến rất đúng lúc trong

gi không phải của dân Anh. Hắn hờn oán và căm thù: một dân Ái Nhĩ Lan chính gốc mắc cỡ khi để lộ những tình cảm này ra ngoài cử chỉ. Gã Michaelis đáng thương này hẳn đã bị đời đá lên đá xuống nhiều rồi, đến nỗi ngay cả bây giờ, hẳn vẫn còn có vẻ hơi sợ sệt tới nghiệp. Hắn đã tìm đường sống chỉ nguyên bằng bữa năng và sự trơ trẽn lên sân khấu, lên tới mép sân khấu với những vở kịch của hắn. Hắn đã chinh phục được khán giả. Và hắn nghĩ rằng những ngày bị đá lên đá xuống đã hết rồi. Than ôi! những ngày đó chưa hết. Chẳng bao giờ hết cả. Bởi vì chính hắn, trong một vài vở kịch lại cầu xin được đá nữa. Hắn chỉ có một ý tưởng: sống trong một thế giới không phải thế giới của hắn, giữa thế giới Ái Nhĩ Lan quí phái. Và bây giờ họ khoái thường thức những cú đá chỉ từ họ giáng cho hắn! Và bây giờ hắn thở ghét họ!

Dù thế, tên chó đẻ Dublin này vẫn ung dung đi du lịch với tên bồ phòng và một cái xe hơi thật hách.

Có một cái gì trong hắn khiến Connie thích. Hắn không làm bộ ta đây là bản không có ảo tưởng nào về hắn. Hắn nói với Clifford một cách hợp lý, văn tấu, thực tế về tất cả những gì mà Clifford muốn biết. Hắn không phóng đại cũng không cao hừng hừng hoang. Hắn biết được một tới wragby vì ích lợi của chủ nhà và giống như một người làm ăn giỏi, sáng suốt hầu như lãnh đạm, như một người làm ăn lớn để người ta hỏi, và hắn trả lời bằng cách cố gắng hạ tiện được cảm xúc chừng nào hay chừng ấy.

— Tiền! hắn nói. Tiền là một thứ bản năng. Làm ra tiền là một thể đặc tính tự nhiên nơi một con người. Bạn làm gì không quan trọng. Chẳng cần phải thù đoạn gì cả. Đó là một thứ ngẫu nhiên thường trực xảy ra của bản chất bạn; một khi bạn bắt đầu là bạn làm ra tiền, và bạn tiếp tục; tới một địa điểm nào đó, giới hạn vậy.

— Nhưng người ta phải bắt đầu chứ! Clifford nói.

— Dĩ nhiên! Bạn phải dẫn thân. Bạn chẳng thể làm được gì nếu bạn đứng ngoài lề cả. Bạn phải tranh đấu để dẫn thân vào. Một khi đã bước vào, bạn không thể ngừng được.

— Nhưng có thể kiếm ra tiền, ngoài cách viết kịch không? Clifford hỏi.

— Chắc chắn là không rồi! Tôi có thể là một nhà văn khá hay cũng có thể là một nhà văn tồi là một nhà văn chuyên viết kịch, bắt buộc tôi phải là một nhà văn viết kịch. Chắc chắn, như vậy rồi, không còn thắc mắc gì về điều đó cả.

— Và ông tin rằng ông phải là một nhà văn chuyên viết những vở kịch bình dân đại chúng? Connie hỏi.

(còn tiếp)

(1) Thả dõ Ái Nhĩ Lan — G. C. D



NGƯỜI TÌNH CỦA CHATTERLEY PHỤ NHÂN

nguyên tác
D.H. LAWRENCE

Bản Việt Văn
(3) HỒNG HÀ

chỉ muốn nằm nghỉ yên thoải mái. Nó rung lên trong thân thể nàng, trong lòng nàng, một chỗ nào đó, cho đến khi nàng cảm thấy nàng phải nhào xuống nước và bơi lội để thoát khỏi nó; đó là một nỗi nôn nóng điên đại. Nó khiến trái tim nàng đập một cách mãnh liệt vô cơ. Và càng ngày nàng càng gầy đi trông thấy. Đúng đó là một sự nôn nóng bồn chồn. Đôi khi nàng bỏ mặc Clifford, chạy băng qua công viên, nằm sấp trên đám dương xỉ. Chạy trốn ngôi nhà, nàng phải chạy trốn ngôi nhà và tất cả mọi người. Khu rừng là nơi ẩn trú duy nhất của nàng, giáo đường của nàng.

Nhưng khu rừng thật ra không phải là một nơi ẩn trú, một giáo đường bởi lẽ nàng không giao tiếp với nó. Đó chỉ là nơi nàng có thể chạy trốn tất cả mà thôi. Chưa bao giờ nàng thực sự giao tiếp với tinh thần của chính khu rừng cả. Nếu quả khu rừng có một cái gì u huyền như thế.

Mơ hồ nàng cảm thấy, một cách nào đó, nàng đang tan tác tả tơi. Mơ hồ nàng cảm thấy nàng bị tách lìa ra khỏi tất cả: nàng đã mất sự giao

thiêu nhất. Người ta coi hắn như đã chết và xác chết của hắn bị liệng vào xọt rác.

Tuy nhiên Michaelis có một căn phòng ở Mayfair và đi xuống phố Bond Street với tất cả dáng vẻ của một nhà quý tộc, vì người ta không thể bắt những nhà may khéo nhất đứng may cho những khách hàng hạ lưu khi những khách hàng này trả công họ.

Chàng thanh niên ba mươi tuổi này đang gặp lúc không may của nghề nghiệp. Tuy nhiên Clifford không ngăn ngại mời hắn tới. Có thể Michaelis có hàng vài triệu độc giả hay khán thính giả; và, trong tình cảnh một kẻ đứng bên lề tuyệt vọng, chắc chắn hắn sẽ biết ơn vì được mời tới wragby trong khi tất cả giới thượng lưu chường mặt hắn. Và vì biết ơn, chắc chắn hắn sẽ làm những việc « có lợi » cho Clifford ở bên Mỹ. Tiếng tăm! những lời tán tụng khéo léo để đem lại tiếng tăm cho người ta nhất là ở « bên đó ». Clifford là một nhà văn đang lên, và ông có một năng khiếu quảng cáo phi thường. Cuối cùng Michaelis mô tả ông một cách vô cùng quí phái trong một vở

một chiếc xe tốt đẹp, với một bác tài xế và một tên bồi phòng. Hắn vô cùng sang trọng. Đúng là dân Bond Street chính hiệu! nhưng khi nhìn thấy hắn có một cái gì trong tâm hồn què quặt của Clifford lại lại. Hắn có một cái gì không phải... thực ra, có một cái gì không phải... mặc dù sáng vẻ bề ngoài mà hắn. Đối với Clifford điều đó đủ rồi, quá đủ rồi. Tuy nhiên ông rất lịch sự đối với người đàn ông này; đối với sự thành công kỳ lạ trong hắn. Con đi chó danh từ người ta thường dùng để gọi sự thành công theo bên gót Michaelis, nhẹ nhàng và bảo vệ hắn, nửa khúm núm, nửa thách thức, làm Clifford hoàn toàn mất vía: bởi vì ông cũng muốn đánh đi với à Thành Công — đi chó đó, nếu à khùng chịu ông.

Hiển nhiên Michaelis không phải là một dân Ái Nhĩ, mặc dù tất cả các bác phó may, thợ làm mũ nón, cắt tóc, làm giầy của mọi khu phố ngoại hạng của kinh thành Luân Đôn. Không, không, hiển nhiên hắn không phải là một dân Ái Nhĩ: cái khuôn mặt xanh xao, mỏng và đáng điệu hẳn có một cái gì không trùng cách, và thái độ thù hận của hắn có một cái

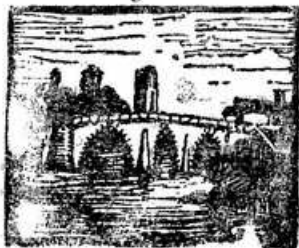
đình hùng, thi sĩ

(tiếp theo trang 4)

những niềm tha thiết nhẹ nhàng. « Đường vào tình sử » gọi lại những tình yêu cao vời, ứ hương đi vắng, với những truyền lòng thủ thi êm đềm và rạo rực, với những băng khuâng nhớ tiếc thời xuân sắc, thời hoa mơ bướm mộng, như còn muốn nài xin; còn muốn níu kéo lại những gì trên gối nhất đang lui dần về quá khứ. Đình Hùng của « Đường vào tình sử » không còn ở tuổi có thể ngày thơ tin tưởng mù quáng vào tình yêu vĩnh cửu nữa, nhưng cũng chưa quá già để tình hân giấc mộng yêu đương, để chân chường tuồng bỏ những lạc thú của ăn tình. Không còn nữa đam mê điên cuồng bùng cháy thịt da bằng nhục cảm mà lửa, nhưng cũng chưa đến nỗi rã rời thân xác và lạnh giá hẳn tâm hồn. Thế nên ở « Đường vào tình sử » vẫn còn những rạo rực, băng khuâng, ước mơ, hoài vọng, với tưởng tượng còn bừng nở, chầm tươi, dạt: ngọt. Trong những buổi chiều thu lành lạnh, gió mây tha thướt, mưa bay lất phất, hồn vẫn mơ màng hướng về vườn hương kỷ niệm có thể là kỷ niệm của cả một xứ sở (Buồn Á Đông xưa) hay kỷ niệm của riêng ai (Tiếc bướm). Những băng khuâng nhớ tiếc đây về ngắm ngôi (Cánh chim đi vắng) chưa làm tan rã một niềm vui khốc khổn đầy tình yêu vào mùa xuân mới (Âm hưởng) và không đánh bạc được những hy vọng nhỏ nhoi nhưng tha thiết (Thanh sắc). Và ai bảo một tâm hồn đã hết ngày thơ là một tâm hồn đã hết đam mê? Tâm hồn đó vẫn có thể say sưa ngây ngất trong những thú vui ăn chơi, hời hợt, vẫn sống hết mình cho cả những lầm lẫn lớn, chẳng hạn, lầm lẫn ái tình (Dạ hội). Bởi vậy, đầu hồn có nặng trĩu ưu phiền buồn bã vì phải chịu đựng những phũ phàng trong cõi đời hủ lậu, thì si vẫn giống lên tiếng thơ mời gọi ái tình: « Xin hãy yêu tôi! » Đó là một tâm hồn còn có thừa niềm trông đợi thiết tha, còn quá dư những nỗi ao ước tình yêu: một tâm hồn luôn luôn đắm đuối với hương sắc với bướm hoa đã kết thành cả một trời YÊU (Hương, Tự tình dưới hoa, khi lòng đầy hương, xuôi dòng mộng ảo, Hoa bay về ngàn, Thanh sắc, Tiếc bướm...) và núi sông, và sương khói, và xuân, và thu... chỉ là những khung cảnh ước lệ đã ít nhiều tô điểm cho tình yêu. Tâm hồn thi nhân trong « Đường

vào tình sử » không nguôi yêu thương, nhớ tiếc và mơ tưởng, cả ba trạng huống chỉ là một: một niềm tha thiết không bao giờ phai nhạt. Và đó là niềm tha thiết không ngừng bay bổng, không ngừng lãng quên thực tại nhân tiền (Đường vào tình sử, Truyền lòng, Ân tình dạ khúc, Giáp mặt phù dung, Tân hương, Hoài niệm, Lạc hướng mây Tần, Buồn Á Đông xưa...), chẳng hay:

« Trăng hồng u huyền, nắng đỏ sơ,
Em về, nếp áo rộng hư vô.
Khói sương thạch động xa vắng trần,
Ta lạc vào trang tiểu thuyết xưa ».



Liên luôn, « Mê Hồn Ca » đến Đường vào Tình sử », Đình Hùng muốn xây dựng những cõi riêng cho thơ khác biệt hẳn với thế giới này của chúng ta. Với ông, thơ trở thành tiếng nói dẫn ta về một cõi khác — cõi nguyên sơ của « Mê Hồn Ca » hay cõi điểm tình của « Đường vào tình sử » — nó là tiếng nói của CÁI KHÁC, khác với tất cả những gì người ta thường thấy ở thế giới này. Nói khác đi, thơ Đình Hùng nhằm biểu hiện cái DỊ THƯỜNG. Cái khác đó, cái dị thường đó vốn xa xăm, cao vời, thâm thẳm, vẫn luôn luôn hấp dẫn thi nhân. Và sự thể hiện chúng bởi thi nhân làm nên thơ với ý nghĩa mạnh mẽ: thơ là sức đối kháng, nếu không muốn nói là Sức tàn phá hủy hoại, trước những hiện tượng hời hợt, xô bồ, thường tục, của đời sống con người trong xã hội gọi là văn minh ngày nay. Thơ đem lại nguồn năng lực tươi tắn, nó cung cấp sinh khí nở g nần, nó mời chúng ta tiếp nhận những gì thực đáng gọi là tinh chất, thuần nhiên khốc khổn, để giúp chúng ta giải tỏa được bầu không khí ngột ngạt của máy móc: thơ muốn đạt tới nguồn sống thiêng liêng, thơ là một hình thái, gần gũi với chúng ta bằng tiếng nói, của sự thiêng liêng. Do đó: « Mê

Văn Ca » có sức mê hoặc đặc biệt, do đó « Đường vào Tình Sử » có sức quyến rũ của riêng nó. Để đạt mục đích, để đưa chúng ta tới cõi xa lạ chưa biết, thi sĩ phải vận dụng mọi giác năng, như Rimbaud đã khẳng định: « IL S'agit d'arriver à l'incennu par le Dérèglement de tous les sens »; làm sai lệch mọi giác năng để dẫn cả chúng ta về một hướng: phục vụ cho một thị kiến đơn thuần, một cách mạnh mẽ, hầu đạt được hiệu quả tốt nhất, vẫn như Rimbaud đã xác quyết: « Le Poète se fait voant par un long, immense et raisonné dérèglement de tous les sens ». Đó là một sự vận dụng mọi giác năng, sự vận dụng có tính cách kỹ thuật, vừa phải kiên nhẫn, vừa phải bao quát lại vừa phải hợp lý. Đình Hùng đã thực hiện điều mà Rimbaud vạch ra thực hiện một cách kiên nhẫn (bền bỉ), bao quát và hợp lý, qua hai thi phẩm cách nhau 7 năm trời mà những bài đầu tiên của tác phẩm trước cách xa những bài cuối cùng của tác phẩm sau đến một góc thế kỷ. Tất cả các giác năng nơi Đình Hùng đều chỉ cảm nhận cái DỊ THƯỜNG, đều chỉ hướng về CỐI KHÁC, đều chỉ dò tìm BẢN CHẤT TINH TUYẾN TUYỆT ĐỐI. Và tất cả những bài thơ nhỏ hợp thành hai tập đều thống nhất với nhau liên kết chặt chẽ với nhau để làm nổi bật thị kiến của tác giả: VỀ ĐẸP NGUYÊN SƠ và THUẦN KHIẾT. Ngôn ngữ thơ đã được rèn dũa, tinh luyện để sau cùng kết thành những chuỗi âm thanh đơn giản, những chuỗi hình ảnh sáng ngời và tươi mát. Tất cả triết lý của Đình Hùng trong hai thi phẩm này bị chi phối bởi ba màu sắc cá biệt! Màu đó (trắng huýt dẹt, quá độ thẳm, giác ngộ say bừng đỏ, môi đào) là màu của đam mê hừng hực, màu xanh (nước xanh, đường xanh, áo xanh, trắng xanh, cỏ xanh, lá xanh) là màu của thiên nhiên bát ngát và màu trắng (khói trắng, sương trắng, áo trắng, làn da trắng) là màu của thuần khiết, tinh tuyền, mà cũng của mờ ảo huyền hoặc nữa. Sự kết cận, đương phản và pha trộn giữa ba màu sắc đó tạo nên khung cảnh luôn luôn linh động, biến hóa, cho vũ trụ thơ của Đình Hùng, một vũ trụ vừa thô bạo sôi nổi, vừa bát ngát màu tươi, lại vừa mơ màng huyền ảo, trong đó hồn thi nhân vươn lên cao vút trời tinh khiết... và nhất là thuần phác, dẹt, hiện như con thềm thường để thường hơn hết;

« Thêm đẹp một chút hoa mạn đại,
Rồi ngủ như loài mộng thủ kia ».

đình hùng, lạnh mùi rêu...

(tiếp theo trang 2)

Ta nằm bất đắc lên sấm một buổi
Xavơ bài mở rộng Sách Ham Mê
Đã từng phen trào cồng bô trường về
Xếp đạo đức dưới bàn chân ngọc mạn.

Ồi khoái lạc của những giờ trốn học
Lớn lên những bài thơ khác của Đình Hùng vẫn còn làm tôi
ưa thích. Tôi yêu lại một Bài Ca Mạn Rợ

Lòng đã khác ta trở về đồ thị
Bỏ thiên nhiên huyền bí của ta xưa

Đề không quên những dòng Kỳ Nữ
Có những buổi ta nhìn em kinh ngạc
Hồn mất dần trong cặp mắt lưu ly
Đôi mắt say sưa đôi mắt dị kỳ
Ta trong đó thấy cả trời ta mơ ước
Thấy cả bóng một vùng Đông thổ trước
Cả con đường sao mọc lúc ta đi
Cả chiều sương mây phủ lúc ta về
Khắp vũ trụ bỗng vô cùng thương nhớ.

Sau cùng, buổi tối qua, trong cơn mưa dầm bỗng đứng tôi nhìn thấy lướt qua trong tâm trí mình mấy câu thơ tình của ông, mấy câu thơ mà ngôn từ nào đó đã tạo nên một cái gì đó nhìn X. phải thế không em?

Đọc lại một lần nữa để tưởng nhớ đến người thi sĩ nay đã lạnh mùi rêu, kẻ đã ám ảnh đời ta làm ám ảnh thêm những người ta yêu mến.

Em đến hôm nào như hoa bay
Tình không đẹp được mà đắng cay
Mùa thu tàn nhẫn từ đôi mắt
Mùi hương sấm nhấm từ ngón tay.

Bây giờ, đã ba mươi bốn tuổi, giữa đường đời, tôi hiểu rằng tôi không thể chối bỏ những bài thơ tình, và như thế tôi biết tại sao tôi vẫn tiếp tục yêu mến những dòng thơ Tình ái của Đình Hùng.

Tại sao Người Vợ Ngoại Tình
Người Chồng Mê Vợ Bé, bỏ phở

GIA ĐÌNH?

Muốn Bảo Vệ Hạnh Phúc Gia Đình, Tìm ở đâu?

Nay đã có

Thế Dục và Hạnh Phúc Gia Đình
tức là Thế Dục về Sinh Lý của Nam Nữ
(SEX ERCEISES)

• Của Tiến Sĩ EDWARD O' RELLY

Đang được Nam Nữ Thế Giới hoan nghênh nhiệt liệt

- Vì là Cẩm Nang Đầu tiên tại Việt Nam.
- Với 300 Bức hình chỉ dạy Luyện tập Sinh Lý.
- 300 Thế Luyện tập các Bậc thất.
- Cần thiết cho các cuộc Ái ân của Nam Nữ.
- Nhứt định sẽ mang lại.
- Hạnh Phúc Ái Tình Tuyệt Đối.
- Cao Nam Nữ Đạt được...

Kim Phụng dịch
Âu Cơ Xuất bản

Số in có hạn, sách có bày bán khắp các hiệu sách và sạp báo.

LƯU Ý: Ở các Tỉnh Liên lạc nhà
phát hành SÔNG MỚI.





UYÊN CHÂU (Tây Ninh):

1) Thước mắt của Vũ là điều mà K H sẽ « giải tỏa » một ngày gần đây. Nhà văn Mai Thảo độ này viết tới 6 cái tuyện dài đăng báo. Mỗi ngày, nên bạn làm Tuy nhiên Ông M T sẽ viết lại cho K H.

2) Các chủ đề cũng sẽ được thực hiện trở lại khi cảm thấy khoẻ.

3) Anh Cao Huy Khanh đang viết

loại bài mới « Sơ Thảo » sẽ để in thành sách.

4) Việc cuối cùng đó có thể giúp, nhưng dù sao không hứa trước, đợi lúc đó sẽ hay.

KHÚC NHU. Chúng tôi đã đọc bài « Sáng Tạo và Phê Bình » của ông. Bài đó sẽ đăng. Trong khi đó, ông cứ gửi tiếp cho.

NGUYỄN VĂN LYNH (Di Linh) Rảnh cứ thư từ cho vui, đừng ngại. Bài vở nên viết kỹ hơn nữa trước khi gửi đi. Linh mà.

LÊ HUYỀN ÁI. Mong anh sớm từ biệt cái nặng gổ. Mỗi tuần tôi chỉ còn ghé đây vài giờ không nhất định.

NHẤT THỊNH. Đã đọc thư anh. Khi rảnh sẽ Đ T tới anh.

NG THUY UYÊN. Văn, cảm ơn bạn. Đó không phải là một chủ ý đầu.

TỔNG CHÂU (Blao) Thơ về muộn quá, không tiện đăng cái chia buồn.

NHÂN TIN

Nguyễn Tiếp Tục — Ngũ Phước Toàn — Trần Ái Văn Ngân Thương — Đàm Thùy Trang — Uyên Châu Vũ — Vũ Thế kỉ — Hồng Châu — Phạm Phan Văn Thụy — Hàn Vũ Lệ Tuyền — Nam Phương.

Đã nhận được bài của quý bạn. Sẽ chọn và giới thiệu (D N).

— Nguyễn Hoàng Triều: Chưa thấy bóng dáng của Côn Trùng Âm (D N).

— Huỳnh Quốc Việt: Về truyện, gửi thẳng cho thư ký Tòa Sọan (D N).

— Trần DZA Từ: Đừng buồn lòng về việc đó. Có thể trong những số tới do tôi lo đấy. (D N).

BẠN ĐỌC NHÂN TIN:

— NGÔ NGUYỄN NGHIÊM (C Đ): Có nhận được K P anh gửi cho. Rất cảm tạ. Cứ liên lạc địa chỉ cũ. (T. Khru).

LÊ VĂN CHÍNH: Tôi đã giữ lời hứa. Viết xong cả, nhưng đến nhà 2 ngày liền không gặp. Tôi hết phép phải trở ra đơn vị. Tin anh biết. Mong thư.

THY HOÀI NHÂN. KBC. 4092

KIM HẠNH. (BMT) Chưa 16 tuổi thì cháu có lẽ là độc giả ít tuổi nhất của KH đó. Thơ được đấy. Làm tiếp đi.

BÀI ĐÃ ĐỌC

Phan Trích Tiên — La Ngọc Thụy — Phú Lộc — Đàn Nam — Sơn Ca

— Trần Khanh — Dạ Sầu Vĩnh Thụy — Trần Q Thiếu Huỳnh Phước Huy Phan — Hồ Thanh Tâm — Phú Lộc — Đoàn Kế Tường.

THÔNG CÁO

Ủy ban sáng lập Làng VĂN NGHỆ SĨ QUÂN ĐỘI xin thông cáo cùng anh em xã viên rõ:

Buổi ĐẠI HỘI THÀNH LẬP HỢP TÁC XÃ KIẾN ĐỐC VĂN NGHỆ SĨ QUÂN ĐỘI được tổ chức tại trụ sở Hội số 72 Nguyễn Du Saigon ngày 8-6-1971 với thành phần Ban Quản Trị được đặc cử như sau:

A) BAN QUẢN TRỊ:

Ô.Ô. TRẦN-VĂN-TRỌNG, Chủ tịch
— VÕ-SUM, Phó Chủ tịch
— VINH-NHƠN, Tổng Thư Ký
— HUỲNH-VĂN-MẠNH, Thủ quỹ
— NGUYỄN-VĂN-LIỀU, Ủy viên
Thiết kế
— NGUYỄN-TINH-VỆ, Ủy-viên
Điện Hành

B) ỦY VIÊN KIỂM SOÁT:

Ô.Ô. HOÀNG-NGỌC-LIÊN
— LÊ-MỘNG-NGÂN
— DƯƠNG-DIÊN-NGHỊ
— PHAN-LẠC-TIỆP

Biên bản Buổi Đại Hội sẽ gửi đến cho từng xã viên một với đầy đủ chi tiết bằng đường quân bưu. Việc đóng tiền đất đợt II, xin Anh em bắt đầu chuẩn bị để việc sang bằng khoán đất và thủ tục vay tiền được — mau chóng.

QUANG-TRUNG THẬU-BĂNG

KIOSQUE N-12 NGUYỄN-HUỆ

SAIGON

- Thu băng bán đĩa hát.
- Địa Việt Nam và Ngoại quốc mới nhất.
- Băng thu sẵn thật đầy đủ, Nhạc trẻ, hay mới, hiện đại và gần chiến.
- Băng học sinh ngữ thật nhiều bộ, đều có sách.
- Sang băng 1800F 300d, băng máy TEAC.
- Hiệu thu băng có bảo đảm về kỹ thuật ghi âm.
- Phục vụ khách mộ nhạc với tất cả khả năng và thiện chí.
- Có trưng bày bán sẵn và nhận đặt SOUND-COLOR.
- Có nhận làm PHOTOCOPY thật rõ, cho tất cả mọi bản sao, lấy ngay.
- Mở cửa từ 7 giờ sáng đến 22 giờ, cả ngày lễ và Chủ Nhật.

QUANG-TRUNG NGUYỄN-HUỆ

Kính mời

KY-THƯƠNG NGÂN-HÀNG

Commercial Industrial Bank

— Công ty nặc danh — vốn 250.000.000đ.00 góp đủ

Địa chỉ: 422 RÀN-HƯNG-ĐẠO — SAIGON

(GÓC NGUYỄN-BIỂU — TRẦN-HUNG-ĐẠO)

— 3 —

Điện thoại: 98.495 — 98.496 — Q.S.: 60.078 — 61.421

Điện tín: INCOMBANK

hực hiện mọi nghiệp vụ Ngân Hàng:

- NHẬN VÀ TRẢ MỌI SỐ TIỀN KÝ THÁC
- CHO VAY DƯỚI MỌI HÌNH THỨC
- MỞ TÍN DỤNG KHOẢN XUẤT NHẬP CẢNG
- HUYỀN NGÂN
- MỞ TRƯỞNG MỤC TIẾT KIỆM

Tiếp đón nông hâu — Phục vụ mau lẹ và kín đáo

IN TẠI NHÀ IN RIÊNG 225-227 ĐƯỜNG PHẠM NGŨ LÃO — ĐIỆN THOẠI: 25.863 — SAIGON